|  |
| --- |
|  **ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ****Năm thứ 47*****Công Bình – Bác Ái – Từ Bi*****KINH** **BÌNH MINH ĐỆ TAM****THU NHÂM TÝ (1972)****TẢ KINH TẠI** **VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO****Cao Đài Thống Nhứt****Giáo Hội Trung Ương****Ban Hành** |

**Giờ thọ sắc Diêu Trì để:**

**LỜI CA TỤNG**

Quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** là: một sản phẩm vô hình xuất hiện để xây dựng tinh thần con người tiến vào hàng Thánh triết.

***Bình Minh Đệ Tam***: khêu lên ngọn đuốc của bao thời kỳ đã vượt qua ghi lại những bút tích từ ngàn xưa của các bậc xiển dương Tôn Giáo.

***Bình Minh Đệ Tam*** là: một khuôn viên bút tự, để soi sáng, và ấn vào tâm làm một thức ăn nuôi dưỡng tinh thần, để cho mọi người đều quan sát và hấp thụ.

***Bình Minh Đệ Tam*** là: một tiếng chuông thứ ba trổi dậy liên hồi tiếng ngân vang dội, gợi lên cảm giác lòng người, như một lò lửa được cung cấp đầy nguyên liệu ngày ngày càng cháy tỏ.

***Bình Minh Đệ Tam*** là: một công dụng lưu tồn hậu thế, để khai thác tinh thần học Đạo, từ Hình Nhi Hạ Học, tiến đến Hình Nhi Thượng Học, sung bổ tinh thần như tưới nước vào gốc cây, thân cây được trưởng dưỡng, mới kết thành quả đẹp, là bồi bổ tinh thần, vượt qua Thánh triết, đoạt vị Bồng Lai.

**NGUYỆT ĐỨC KIM TIÊN**

**Vâng lệnh tả đề:**

**LỜI GIỚI THIỆU**

- Kính Tỏ Đến Quí Đạo Đức Danh Nhân.

- Hân hạnh, Kỳ Ba được Đức Diêu Trì Kim Mẫu sắc tứ Tam Giáo Tòa và các bậc Đại Tiên hạ trần tả quyển ***Bình Minh Đại Đạo Đệ Tam***.

Thọ lịnh tiếp Kinh ngày 15 tháng 5 Canh Tuất (18-06-1970) tại Văn Phòng Đại Đạo số 475/17 Hai Bà Trưng Sàigòn và hoàn Kinh ngày 29 tháng 8 Tân Hợi (17-10-1971) cùng nơi ấy.

Do bộ phận Hiệp Thiên Đài hỗn hợp Giáo Hội Cao Đài Thống Nhứt Trung Ương, Ban Chưởng Quản và Ngũ Sắc Tường Vân Diệu Ngọc đồng nguyện cầu nghinh tiếp.

NHẬN XÉT:

Quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** là: tăng thêm một thức ăn tinh thần do những vị Giáo Chủ Tam Giáo từ bao thế kỷ chuyển cơ ghi lại. Quyển Kinh được xuất hiện như khêu thêm một ngọn đuốc vô hình bực tỏ, để giúp cho người đời, thay vào một ánh sáng xẹt tia trong lúc đang đi giữa trận mưa âm u gào thét.

Được vượt qua khỏi vòng vây phong vũ đang hoành hành giữa cảnh đêm u, nhờ tia sáng ấy xẹt vào, lượn bước theo đây mà thoát ra khỏi cảnh rùng rợn, để trấn an được nhịp lòng đang sợ hãi.

Trong cảnh ngộ đã xảy ra những khách đồng hành không thể không chấp nhận tia sáng ấy đã rọi đường dừng bước quày chơn, mà mãi tiến thẳng sâu vào chỗ tối tăm (âm u) rượt theo tiếng gọi tít mù của Thần sầu Quỉ khóc.

Điều đáng chú ý: những bậc Đại Tiên, như Đức Ngươn Thỉ báo đàn Bình Minh Đệ Nhứt, Đức Liễu Nhứt Chơn Nhơn báo đàn Bình Minh Đệ Nhị, và Đức Hải Triều Thánh Nhơn báo đàn Bình Minh Đệ Tam. Ba vị Đại Tiên còn phải thọ sắc Diêu Trì hạ trần lập quả. Đó là những gương chói sáng lưu lại cho đời noi theo mà lập công tu tạo.

Đây là: một phương pháp tỉnh thế cho người đang theo dõi tu thân, cần động viên tinh thần, để thừa hành trách nhiệm, hậu thế dương danh.

**BAN CHƯỞNG QUẢN TRUNG ƯƠNG**

**MỪNG KINH BÌNH MINH**

**ĐỆ TAM:**

**BÌNH** luận **VĂN** chương khảo sát tầm,

**MINH** quang **PHÒNG** tụ, thị nhơn tâm;

**ĐỆ** tam **ĐẠI** Đạo truyền kinh báu,

**TAM** Giáo **ĐẠO** căn đắc diệu thâm.

**CỨU** thế **TRUYỀN** tin tân pháp chánh,

**KHỔ** công **KHAI** triết lý xa xăm;

**NHƠN** luân **KINH** thọ minh thông đạt,

**SANH** lộ **BÁU** châu cố ráng tầm.

Quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** ra đời vào thời kỳ mạt pháp, chiến họa lan tràn khắp cả Đông Dương, không nơi nào được yên ổn, sự sống còn của thế hệ trẻ không có tương lai bảo đảm. Sự đau khổ rên than xung lên tột đỉnh làm cho Thầy Mẹ xót thương những đứa con hiếu thảo gặp hồi binh biến.

Kinh ***Bình Minh Đệ Tam*** ban truyền, trong hồi chấn động nơi cõi trần gian hỗn loạn, hầu ngăn chặn lằn bạo động, đương cơn bộc phát lẫy lừng, hộ trợ và thoa dịu những vết thương lòng cho nhơn loại trong hồi gặp phải.

Bản chất Kinh ***Bình Minh Đệ Tam*** là một khuôn phép mầu nhiệm bằng sự thật, uyên thâm diệu bác, bắt nguồn từ lý độc nhứt hóa sanh, có công dụng lớn lao cho thuyết duy nhân ở cõi sắc giới, mà chỉ có phần tử nguyên căn hữu duyên, tấn hóa trình độ cao học mới thấu triệt nhận thức được chơn lý siêu nhiên.

Kinh ***Bình Minh Đệ Tam*** hướng dẫn về nguồn gốc Đại Đạo, là phương tiện chỉ đường cho người tu chơn, cố gắng kiên nhẫn thức tỉnh cõi lòng, mới có ấn tượng được bửu kinh, nhược bằng xem qua không hấp thụ giá trị quyển kinh thì rất uổng công phu của các Đấng Thiêng Liêng đã dày công dùng huyền cơ diệu bút mà giảng giải cho chúng sanh trong thời loạn lạc.

Kinh ***Bình Minh Đệ Tam*** xuất thế trong buổi ngươn hạ thiên địa tuần hườn, cơ Tân Dân Minh Đức sắp triển khai hóa hoằng đưa người thiện căn được vẹt ngút mây mù, ngộ đặng chơn truyền chánh pháp, mà người chơn tu được hấp thụ ở mút con đường tu học thì cảnh Niết Bàn sẽ đến với chư liệt vị.

KÍNH

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

## KINH BÌNH MINH ĐỆ TAM

**KHAI KINH**

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 15 tháng 5 Canh Tuất***

***(18-06-1970)***

**BỘ PHẬN HIỆP THIÊN ĐÀI HỖN HỢP GIÁO HỘI**

**Chưởng quản: Hải Thần**

**Phó chưởng quản: Kiến Minh**

|  |  |
| --- | --- |
| PĐ: (Nam) Huệ Chiếu Quang | PĐ: (Nữ) Hồng Huệ |
| ĐT: (Nam) Huệ Pháp |  Bạch Mỹ Thông |
|  (Nữ) Nguyệt Minh  |  Bạch Liên Bạch |
|  Huỳnh Hoa |  Ngọc Như Liên |
|  Bạch Hoa |  Hồng Điệp |
|  Hoa Thủy |  Huỳnh Mai Nương |
| ĐG: (Nam)Huệ Đăng |  Bạch Liên |
|  Chí Thành | TB: (Nữ) Như Hoa |
|  (Nữ) Huỳnh Điệp |  Như Lan |
| ĐV: (Nữ) Huỳnh Hoa Thánh |  Như Cúc |
|  Hồng Thọ |  Như Huệ |
|  Ngọc Diệp |  Như Thủy |
|  Ngọc Bích |  Như Nguyệt |
|  Hồng Diệp |  Ngọc Linh |
|  Hồng Ân |  Ngọc Chương |
|  Thiên Trung |  Hoa Lan |
|  Hoa Điệp |  Hoa Cúc |
|  Hoa Mai |  |
| CĐ: Thiên Hoa | TB: Chơn Thiện |
|  Thiện Tùng |  Chí Trung |
|  Bảo Thành |  Thiện Đạo |
| BĐ: Chí Thiện |  Thiện Nguyện |
| VĐ: Chơn Đức |  Thiên Nhựt Quang |
|  Chơn Phước  |  Thiện Nhân |
|  Chơn Minh |  Thiện Lạc |
|  |  Huệ Giác Tâm |

ĐÀN KHAI KINH

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 15 tháng 5 Canh Tuất***

***(18-06-1970)***

PĐ : Huệ Chiếu Quang

ĐT : Kim Quang

**THÁNH TỰA**

**THI:**

Thủy mỗi tương giao chuyển Đạo Huỳnh,

Xa đồng nguyệt hiện ảnh bình minh;

Nhĩ tương khẩu thuận vương đầu ngự,

Đại nhứt nan tầm thị chúng sinh.

Kế tự, chiết tự, khả tri.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư hiền đồ.

Giờ nay, Tôn Sư thọ lịnh Diêu Trì báo đàn rọi điển quang trần thế để triệu hồi chư Phật, Tiên hạ bút tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** cho hoàn thành nguyên bộ.

Chư hiền đồ hữu phước thay được Đại Từ ân xá tiếp quyển Bình Minh ban hành để lập công bồi đức trong buổi đời tàn thế tận. Đó là một kỳ công vĩ đại.

Vậy chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh Chí Tôn hạ trần ban Thánh Tựa. Tôn Sư báo đàn, xuất ngoại tiếp điển. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**NGỌC** sắc **HOÀNG** cung đã xuất hình,

**THƯỢNG** triều **ĐẾ** ngự tả Bình Minh;

**KIM** môn **VIẾT** luận quyền thiên hạ,

**CAO** khải **ĐÀI** danh chuyển thế tình.

**GIÁO** huấn **ĐẠO** mầu xây Thánh Đức,

**NAM** bang **PHƯƠNG** hướng dựng toàn linh;

**HẠ** ngươn **THẾ** hệ dân vi thiện,

**KỲ** mạt **TAM** Tòa hội chúng sinh.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ** - Thầy, Cha linh hồn mừng chung các trẻ. Các con an tọa nghe Thầy diễn tả.

Này các con! Cuối thế kỷ hai mươi tuần hoàn chuyển lại, Thầy hạ trần tá danh hiệu Cao Đài để tùy phương độ tận. Đó là con đường cứu rỗi cho vạn linh sanh chúng phục hồi phẩm vị.

Vậy giờ nay, vì lòng hiếu đạo của các con trần biết hy sinh cho Đạo cả, nên Thầy hạ điển ban Thánh Tựa quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** để tròn theo luật thiên thơ tiền định.

Này các con, bốn chữ ***Bình Minh Đại Đạo*** Thầy đã sơ giải rồi; để cho các con ý thức hầu khai thác thêm những gì sơ sót; nay Thầy lược qua để gợi lại lòng con, trong lúc đêm tàn ngày lụn, hầu giữ chặt được tâm hồn để theo đuổi đến ngày thành công nền Đại Đạo.

**THI:**

Tuyến quang cửu khiếu thị cao nhân,

Bạch Ngọc ly cung tá thế trần;

Thượng đẳng Tam Kỳ khai Thánh Thể,

Trung thừa hạ phẩm hóa hoằng ân.

Triêu văn ư đạo tầm chơn lý,

Tịch vãng âm phù phế nhục thân;

Tức kiến liên đài linh điển ngự,

Tại tiền cổ phúc phục tân dân.

***Chú thích:***

- Một luồng điển quang từ trong cửu khiếu phát xuất đầy tinh vi chiếu sáng. Đó là của bậc cao nhân siêu đẳng hạ trần thay thân giác thế.

- Một điểm linh quang chia tại trần trước kia là từ Bạch Ngọc Kinh tá thế. Nay Thầy là Đại Linh Quang hạ trần hòa linh điển thế gian để hướng dẫn các con trở về bổn vị.

- Độ thế gian kỳ ba khai nền Đại Đạo, lập thành Thánh Thể để cho mọi từng lớp các con chung tay xây đắp.

- Kỳ ba đại xá mở rộng cửa thiên môn để cho các con tùy theo đẳng cấp từ bậc thượng, trung, hạ thừa đều được hưởng hồng ân ban bố.

- Mỗi chơn linh đều được nghe giảng giải đạo lý khắp trần để tỉnh ngộ lúc ban mai mà thọ truyền chơn pháp.

- Hạnh phúc thay! Dù cho các con trần hấp thụ đạo lý ban mai, chiều có đến cảnh âm phù; đó là nhục thể của các con bị hủy hoại mà thôi.

- Còn điểm linh quang trở về ngự cảnh liên đài; đó là vì lòng các con không xa rời Đạo cả.

- Khi căn trần đã mãn, các con về ngự cảnh liên đài phục vị. Những con còn lại hưởng cảnh ngậm cơm vỗ bụng dưới thời Minh Đức Tân Dân Thượng Ngươn tái tạo.

Vậy giờ nay Thầy giảng giải cho các con tri tường. Thầy ban ân lành chung, Huỳnh Hoa tiếp đàn. Thầy hồi Bạch Ngọc. Thăng

### **NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ**

**Tái Cầu:**

PĐ : Bạch Liên Bạch

ĐT : Huỳnh Hoa

**VÔ CỰC TỪ TÔN DIÊU TRÌ KIM MẪU** - Mẹ linh hồn, Mẹ ban ân lành chung cho các con trần thế được hưởng cảnh thái bình lạc thú.

**THI:**

**VÔ** sanh hữu dưỡng khí không phù,

**CỰC** thạnh dương thành huyết mạch lưu;

**TỪ** tốn ôn hòa cân cốt thể,

**TÔN** nghiêm linh điển chiếu bì phu.

**DIÊU** hồn vạn loại qui Bồng đảo,

**TRÌ** chí vận hành chuyển vạn thù;

**KIM** khuyết huyền vi phân trược giáng,

**MẪU** ban sơn hải luật cang nhu.

Mẹ miễn lễ các con.

Này các con, giờ nay vì thương các con nên Mẹ thúc đẩy các con vận hành đạo đức cho kịp thời; nên Mẹ hạ trần ban cho các con một luồng điển Tiên Thiên để hấp thụ hầu cởi mở tâm phàm bớt cơn phiền não mà trở về ngôi xưa vị cũ.

Nay Mẹ dụng huyền linh để vận dụng tinh thần các con gấp rút cho kịp kỳ công quả. Hơn nữa, các con cần phải làm tròn bổn phận đối xử người đời đang chung đụng. Vì tình thương nhơn loại, các con cần tìm những điều thích nghi giúp người tùy theo khả năng của các con. Đó là điều hành thiện mà các con đã in sâu vào nơi trí óc. Ngoài ra các con cần lập đủ tam công thì mới hãnh diện là nơi trần làm tròn trách nhiệm vì bổn phận.

Nay, Mẹ hạ trần ban cho các con quyển Kinh ***Bình Minh Đệ Tam*** mà Đức Chí Tôn vừa tả đề Thánh Tựa.

Vậy các con thành tâm nghe Mẹ diễn tả.

**THI:**

Nhứt phiến tâm trung đạo phát sanh,

Hườn nguyên bổn thể đắc lưu hành;

Thiên thu bán mộng qui nguyên tánh,

Bá tuế vạn đầu nhiệt huyết thanh.

***THÍCH:***

* Một tấc lòng cang trực của các con đầy đủ tinh thần tin tưởng, thì Đạo phát sanh dẫy đầy nơi tâm. Như vậy, lòng của các con đã chuyển luân theo lòng Mẹ vậy.
* Các con đã biết rằng phần bản thân xác thịt này là giả tạm do khí huyết tinh ba nhục thể cấu tạo không bền vững. Các con hãy nhìn điểm linh tồn tại kia mà vận dụng bản thân này trở thành điểm linh, để vận hành khí huyết trong cơ thể được điều hòa và luyện hườn nguyên chánh giác.
* Muốn đạt đạo, các con cần thật hành chánh pháp, tùy theo duyên kiếp mà hưởng lấy. Dù cho nơi trần thế các con có hưởng được ngàn thu thì cũng là chiêm bao nửa giấc.
* Dù cho các con có sống đặng trăm tuổi thì cũng không hưởng được trọn đường lạc thú. Đó là những con đầy đủ hạnh phúc. Còn các con thiếu hạnh phúc thì phải chịu một bản thân đầy lam lụ [lũ], vậy nên tinh thần bị sa sút, lắm lúc phải điên cuồng bâng quơ mờ kém.

Vậy các con cần hiểu:

**BÀI:**

Túi Tạo Hóa vô hình phát xuất,

Từ khai thiên Vô Cực chí linh;

Chuyển qua Thái Cực khai minh,

Âm dương lưỡng tánh vô tình phát sanh.

Khí âm dương lập thành nhựt dạ,

Vận tam tài biến hóa tam tiêu;

Tứ tượng vận chuyển phiêu phiêu,

Cang nhu thượng hạ luật điều không gian.

Chuyển ngũ hành ôn hàn thử nhiệt,

Xây Bát Quái thời tiết điều hòa;

Đông Tây Nam Bắc phân ra,

Cùng là tứ hướng một nhà chuyển luân.

Không khí vận không ngừng thế giái,

Phần vô vi trọng tải muôn vàn;

Động tịnh di dịch chuyển sang,

Gánh cân trái đất muôn ngàn vần xoay.

Tam tinh ngự liên đài chiếu sáng,

Nhựt, Nguyệt, Tinh căn bản Càn Khôn;

Ngũ tinh xuất thế bảo tồn,

Khai thành thất chánh triêu hôn định phần.

Khai Thượng Ngươn, Thánh Thần hạ thế,

Đời Thánh Đức phổ tế dân sanh;

Cổ nhơn tợ thú tâm thành,

Hữu đại Thánh Đức, tại hành Thánh tâm.

Nên dụng đức hóa tầm vạn vật,

Cảm hóa nhơn chơn thật lòng nhơn;

Nguyên căn hạ thế tuần hườn,

Tinh thần vững đạt linh sơn phản hồi.

Chuyển Trung Ngươn trong thời tân tiến,

Vì đỉnh chung vận chuyển tâm linh;

Tạo nên cảnh vật bất bình,

Tạo điều tranh đấu mất tình ái tha.

Vì lòng của con Ta lợt đạo,

Dụng trí khôn cải tạo khuôn viên;

Trung Ngươn khắp cả trần miền,

Đẩy xô vật chất tranh quyền uống ăn.

Nhưng cũng còn bản năng đạo đức,

Trọng cang thường từ bực thấp cao;

Luân lý tá thế đề trao,

Giữ gìn qui củ chưa sao phế tàn.

Chuyển Hạ Ngươn muôn ngàn khổ hải,

Vì kim nhơn hình thảy tợ nhơn;

Thú tâm bất trắc lai hườn,

Khiến cho tranh đấu thua hơn bại thành.

Dùng mưu chước phân ranh chia giới,

Nào trí, ngu quyền lợi riêng nhau;

Mới sanh nhĩ ngã đồng bào,

Cùng chung huyết quản, con nào biết chi!

Lòng tham dục, sân, si, ái, nộ,

Con khôn ngoan tầm chỗ dung thân;

Biết mình sống hưởng nơi trần,

Nào ai đau khổ não cân mặc tình.

Vì như thế phát sinh cách biệt,

Lòng càng xa, khí huyết càng nung;

Dẫn đường chỉ lối hãi hùng,

Đua tranh vật chất vẫy vùng phát sanh.

Vì chung đỉnh xây thành xác thịt,

Vì lợi quyền lấp bít bể dương;

Vì quyền cao tột tứ phương,

Muốn bầu vũ trụ một đường tóm thâu.

Biết bao phen đạo mầu mở hội,

Giải nghiệp trần sớm tối gỡ ra;

Nào được mấy, hỡi con Ta,

Mấy con nghe tiếng thi ca giác đời?!

Xâu chuỗi hạt giải đời oan nghiệt,

Niệm Bồ Đề mài miệt sử kinh;

Rồi ra cũng mất điểm linh,

Hỏi sao thế ấy mẫu tình làm ngơ.

Lòng từ bi như tờ giấy trắng,

Đã hiện hình tâm chẳng in như;

Khẩu Phật, tâm xà, tội dư,

Khẩu xà tâm Phật, hườn hư dễ dàng.

Nay chuyển thế, Đạo tràng khai hoát,

Cho con Ta hỷ lạc thừa hành;

Tùy theo phong hóa lập thành,

Cao Đài Đại Đạo chánh danh Ngọc Hoàng.

Truyền thế giái khai tràng huấn giáo,

Cho con trần cải tạo tâm tư;

Kỳ ba Đạo mở bấy chừ,

Ngọc Hoàng tá thế thiên thư đề rành.

Chuyển Đại Đạo lập thành Nam Việt,

Dụng huyền linh giáo thuyết con trần;

Lập đời Minh Đức Tân Dân,

Chuyển ngươn tái tạo nơi trần phục nguyên.

Khai kỳ hạ trần miền thất ức,

Dựng đời tân tri thức lo toan;

Niết Bàn lập tại trần gian,

Đâu còn như trước Niết Bàn cõi không.

Hỡi này trẻ, hội đồng gót Thánh,

Đặng hưởng nhờ trong cảnh Thượng đời;

Tại trần này hỡi con ơi!

Hiền nhân Thánh triết chỉnh đời thuần phong.

Nạn tiêu diệt tràn đồng là thế,

Để lọc lừa hậu kế giáo dân;

Thay Thượng Đế, bậc Thánh Thần,

Chuyển xây thế hệ vĩ nhân trị đời.

Vì luật định trong thời khai hội,

Chuyển Bình Minh tiếp nối Đệ Tam;

Phái Chi ứng dụng truyền ban,

Trong nền Đại Đạo, Ngọc Hoàng chuyển ra.

Hỡi này trẻ, con Ta phàm tục,

Mẹ giáng trần trong lúc Bình Minh;

Chuyển khai Thánh triết toàn linh,

Diêu Trì hạ bút khai minh con trần.

Chớ bê tha, ân cần trau luyện,

Nên phá mê thực hiện đại đồng;

Chuyển xây máy tạo lưu thông,

Luật tuần hườn định giáp vòng gặp con.

Thế đã tận, đâu còn chờ đợi,

Đợi chờ con cho tới tan tành;

Ai gìn, ai giữ thân sanh,

Ai nuôi, ai dưỡng trưởng thành đó con?

Hay Mẹ đây lo toàn cho trẻ,

Lúc bào thai điển Mẹ bố ban;

Đến khi nhụy nở khai quang,

Chăm nom săn sóc lo tròn cho con.

Vì tình nặng, Mẹ còn trách nhiệm,

Hạ điển quang hội diện cùng con;

Dẫn đi từ bước chiều lòn,

Lòn theo sở dục dạy con nên người.

Con lớn lên tốt tươi tâm chí,

Dụng huyền linh đạo lý dạy con;

Ngày đêm Mẹ luống mỏi mòn,

Khác nào xác thịt cùng con rẫm rờ.

Con không biết, bơ thờ với Mẹ,

Con đọa đày lòng Mẹ nát tan;

 Nơi trần nặng nợ phải mang,

Giải ra nhờ Đạo, trái oan kiếp này.

Dứt đi con, nam tài nữ liệt,

Dứt đi con, mài miệt tu hành;

Bền lòng nhơn đạo cạnh tranh,

Diêu Cung Mẹ rước điển lành con Ta.

Nếu như thế đọa sa mãi mãi,

Điểm linh quang thừa thãi luân trầm;

Như vầy biết mấy ức năm,

Con Ta hạnh ngộ Mẹ tầm đến con!

Đây nhắc lại, ngòi son Mẹ điểm,

Cho con Ta tìm kiếm tâm mình;

Hiếu nghĩa danh lợi liệt trinh,

Công danh phú quý bao nghìn đề danh.

Hiếu, Tăng Sâm lòng thành trọn hiếu,

Hiếu danh thơm nghèo chịu hiếu tròn;

Hiếu hiền triết, đề bảng son,

Hiếu truyền hậu thế các con nên gìn.

Nghĩa, Phù Mông danh thinh nghĩa cử,

Nghĩa, Nghệ Sư gìn giữ nghĩa thầy;

Nghĩa đành dụi tên xạ ngay,

Nghĩa lo tròn vẹn nghĩa này Mẹ phê.

Danh, Ngô Khởi sát thê cầu tướng,

Danh còn nêu bốn hướng chê bai;

Danh này ô trược lắm thay!

Danh mê muội ấy nào ai học đòi.

Lợi, Cổ Hồ khá soi để tránh,

Lợi mổ bụng để lãnh ngọc châu;

Lợi là một việc làm đầu,

Lợi như thế ấy, Hồ âu banh lòng.

Liệt, Tề Phụ thờ chồng liệt nữ,

Liệt cương tâm gìn giữ Mẹ chồng;

Liệt đành thọ ngục ba đông,

Hàm oan dấy động, Trời không mưa rày.

Phú, Thạch Sùng giờ nay chi xiết,

Đến ngày cùng luyến tiếc được đâu;

Chắt lưỡi suốt cả đêm hầu,

Nằm trong xó kẹt có đâu thanh nhàn.

Bữa muối dưa phận an là đủ,

Gương nêu kia bia trụ sử còn;

Hồ Cầu, Yến Tử mỏi mòn,

Kiệm như thế ấy, bảng son nào đề.

Gương kim cổ danh đề lưu lại,

Cho con Ta thời đại lỗi thường;

Kìa như Mạnh Quang, Lương Hường,

Tề mi cử án phô trương nghĩa tình.

Như Tô Huệ vẹn gìn dệt gấm,

Vì tình mà mắc cẩm Hồ Văn;

Dâng lên chuộc tội ấy hằng,

Sử đề lưu tích một lằn sáng soi.

Kìa Châu Thị rọi soi để tránh,

Cùng Mãi Thần trong cảnh gia bần;

Tùng quân ngạ tử, xuất thân,

Thủy tư phục thổ nếu cần năng thâu.

Thương con trẻ trần hầu đau khổ,

Bị kéo lôi vào chỗ nê hà;

Bình Minh tiếp nối quyện [quyển] ba,

Giải ra tột lý con Ta ghi lòng.

Ngày hội diện còn không xa lắm,

Con hỡi con! Mẹ tẩm cam lồ;

Nhành dương rải nước linh hồ,

Mát lòng con trẻ bồi tô nơi trần.

Khôn các con thay thân hướng đạo,

Khôn dìu nhau về đảo Bồng Lai;

Khôn đạo đức, sắp an bài,

Khôn dìu dắt bạn Thiên Thai trở về.

Khôn chỉ đường, nào quê nào cảnh,

Khôn vạch ra để tránh để đi;

Khôn đừng lợi kéo danh trì,

Khôn lo đạo đức, con thì khôn ngoan.

Khôn nhìn qua tâm can bào tế,

Khôn rọi vào tỳ phế nơi lòng;

Khôn cần quan sát tóc lông,

Khôn nhìn thân thể ngoài trong khác nào.

Khôn hàn gắn máu đào ngưng chảy,

Khôn thương nhau thì phải giúp nhau;

Khôn ngoan là điển Mẹ trao,

Khôn đừng lấn dại, thể dao cắt mình.

Khôn phải tránh đời tình oan trái,

Khôn hại nhau, khôn ấy là không;

Khôn như thể các con đồng,

Khôn cần trả sạch trần hồng trái oan.

Dại mà biết hành tàng đạo đức,

Dại như vầy Tây Vức trở về;

Dại mà còn biết vị quê,

Dại như thế ấy trọn bề hiếu trung.

Dại các con nhìn cùng xương thịt,

Dại bì phu phân tích được đâu;

Dại tránh hố thẳm hang sâu,

Dại khờ đạo đức làm đầu trở khôn.

Dại mà biết bảo tồn linh tánh,

Dại không nao cái cảnh khổ trần;

Dại mà không chuộng bản thân,

Dại điều khiển được, con trần mấy ai.

Dại nhìn lại mũi tai hình hạng,

Dại xem qua bóng dáng ngoại nhân;

Dại mà biết giữ chơn thần,

Dại nhìn có một nơi trần linh quang.

Dại un đúc hành tàng siêu đọa,

Dại tế cô trợ quả thịt xương;

Dại mà còn biết rau tương,

Dại khôn, khôn dại, con tường đó con.

Đây kết luận ngòi son Mẹ để,

Lòng chơn thành tại thế con Ta;

Đạo là một gốc chia ba,

Lòng thành tín hiệp, con đà ghi tâm.

Này các con, các con nên lưu tâm về phần hiện tại. Cuối Hạ Ngươn cơ đời tận diệt, các con được xuất hiện nơi cõi tạm này là một điều quý hóa thay! Đó là cơ hội các con lập công bồi đức để tự lập mình về nơi ngôi vị. Sự tiến hóa về phẩm vị là do bản thân phàm của các con tại thế như vượt thuyền qua bể khổ, muốn vượt qua bể rộng mênh mông mà không dụng thuyền thì làm sao các con vượt đặng. Cũng như muốn vượt qua cõi phàm tục này, các con phải cần bản thân chuyên chở linh hồn về nơi cõi hằng sống mà các con đang tạo nguồn sống ấy. Vậy các con cần phải giữ bản thân này trong một đoạn đường để được trở về phẩm vị, các con cần ghi nhớ.

**NGÂM:**

Điển hồi Mẹ giã từ con,

Cõi trần ở lại lo tròn công phu.

Vẹt ra cho khỏi ngút mù,

Bình Minh nhớ lấy trời thu ánh vàng.

Trời xuân lố bóng sắp tàn,

Cành dâu điểm lá úa vàng ánh thu.

Nắng chiều rọi xuống phù du,

Đứng đầu chinh xế trời thu gió nà.

Trống nhồi bát nhã bôn ba,

Tiếng chuông rút điển Diêu Tòa Mẹ thăng.

Giờ Mẹ ban ân lành chung các con ngày lễ kỷ niệm. Tiếp cầu Ngân Hoa, Mẹ ngưng bút. Thăng

**Tái Cầu:**

PĐ : Huyền Vân Thánh

ĐT : Ngân Hoa

ĐG : Huệ Đăng

**TRƯỜNG CANH THÁI BẠCH** - Bần Đạo mừng Thiên Mạng đàn tiền, chư hiền đệ muội an tọa nghe Bần Đạo khải.

Giờ linh, Bần Đạo thọ lịnh Diêu Trì Kim Mẫu chuyển ngọn linh cơ tả quyện [quyển] ***Bình Minh Đệ Tam***, đây là kỳ công của chư hiền trên bước đường hành đạo mà được ân huệ như giờ đây. Bần Đạo dụng bút linh thiêng chuyển thành đề thi bất diệt lưu lại quyển Bình Minh muôn thuở.

**THI:**

Nhìn cảnh thiên nhiên rất toại lòng,

Then gài cửa đóng khắp ngoài trong;

Gió mây xô đẩy không sờn núng,

Sương tuyết phủ đè chẳng nản lòng.

Tác động khí thiên cung thế giới,

Vận hành mưa móc cấp tây đông;

Phong điều thể có tay xoay chuyển,

Võ thuận dường quay máy kéo vòng.

**HỰU:**

Kéo vòng nhựt nguyệt chuyển luân xa,

Âm tụ dương thăng dựng giái ba;

Tinh tú điều hòa ôn lãnh nhiệt,

Cang nhu thạnh vượng định san hà.

Ngao đầu thủy hỏa sanh tương khắc,

Ngạn vĩ mộc kim ký tế hòa;

Nam Bắc phân minh xây Bát Quái,

Tây Đông định vị đạo do tha.

**HỰU:**

Tha thiết lòng này hỡi giái ba,

Nhìn xem thế giới cõi ta bà;

Bao lằn không khí quay như chóng,

Mấy lớp mây dày quậng([[1]](#footnote-1)) đảo qua.

Cảnh vật nô đùa, chim nhịp cánh,

Tiếng reo sáo dậy khắp rừng hoa;

Trống nhồi bát nhã đưa lòng chánh,

Chuông giục u minh nhốt ý tà.

**HỰU:**

Tà bóng chim chiều lăng líu vang,

Trống nhồi nội điện khắp cung đàn(g);

Mai đơm mấy độ vàng tươi thắm,

Cúc trổ màu nâu ửng thạch bàn.

Vịnh khúc ngâm nga nghe giéo giắt,

Chày sanh khua khẽ nhịp hòa vang;

Tiêu thiều trổi giọng miền âm các,

Nhạc tấu kinh thiên giữa bệ hoàng.

**HỰU:**

Bệ hoàng rực rỡ luật thiên nhiên,

Hoa nở bốn mùa tạo cảnh Tiên;

Sớm đứng ra vào thi phú luận,

Chiều ngồi lui tới luyện cờ Tiên.

Trà ngâu đôi chập trêu lòng tục,

Rượu cúc một bầu cợt dạ Tiên;

Thử hỏi cảnh này ai thưởng thức,

Hay là quanh quẩn mãi trần miền.

**HỰU:**

Trần miền vây chặt nhốt thân sanh,

Lăn lóc bốn mùa bởi lợi danh;

Thích thú nhứt thời sao chác lấy?

Thanh nhàn muôn thuở chẳng toan hành.

Bùa mê tửu sắc, gầy thân quý,

Độc dược khí tài, diệt thể sanh;

Tẩy não khách trần đang hấp hối,

Vạch đường hồi phục tử hườn sanh.

**HỰU:**

Hườn sanh ngộ Đạo chuyển Bình Minh,

Dựng lại ngươn tam cứu thế tình;

Thức tỉnh huỳnh lương, toan gỡ tháo,

Giấc nồng kê mộng, rõ phù sinh.

Võ môn bao lượt còn rơi lại,

Tam cấp vượt qua toại ý mình;

Cử bút huyền linh khai ám lộ,

Vận hành cơ pháp quyện [quyển] Bình Minh.

**HỰU:**

Bình Minh bế mạc hội Long Hoa,

Chấn động càn khôn thế giới hòa;

Răn dữ để cho đời cải thiện,

Thưởng lành chuyển giáo Đạo Kỳ Ba.

Thiên Điều ghi sẵn cần lưu dạ,

Định luật ấn hành khá vượt qua;

Cõi giác sẵn đường lên Cực Lạc,

Luân trầm không nẻo xuống nê hà.

**HỰU:**

Nê hà vực thẳm khổ linh quang,

Cất gánh bôn phi đến giữa đàng;

Dừng bước bên lề xem nản chí,

Sa chơn đường lối phải sầu than.

Tinh thần thiết thạch vô ân oán,

Khí tiết thư hùng diệt trái oan;

Cõi tạm dật dờ, chim né ná,

Người chung thưởng thức, cá ao vàng.

**HỰU:**

Ao vàng sen trổ nực mùi hương,

Nước biếc mây ngăn núi chặng đường;

Non gộp dạo chơi thong thả bấy,

Bể trần vun vút quá tư lương.

Tiết hè nhiệt độ pha tia nắng,

Đông lộ âm hàn điểm đích sương;

Nhơn vật nên hình ai nắn chạm,

Bướm hùm dệt gấm thế tri tường.

**HỰU:**

Tường giọt Hồng Hà nước đẩy xua,

Nghe bên thuyền vách tiếng nô đùa;

Thi ngâm một vận đang lưu luyến,

Phú tả đôi bài khỏa tiết mùa.

Trăng chóa bóng, chau mày nhíu gọng,

Rượu bầu lưng lắc mí càng khua;

Ngửa nghiêng sóng bủa trường giang hận,

Kìa máy Thiên cơ chớ bỡn đùa.

**HỰU:**

Bỡn đùa trăng chiếu tỉa đơm bông,

Soi khắp rừng hoang lẫn núi sông;

Chim chợt la vang hòa tiếng động,

Gà tan giấc trổi nhịp khua lồng.

Thân hình hữu thể ngồi trơ mỏi,

Cảnh vật vô tình đứng thỏa mong;

Chờ dứt khắc trường canh trở giọng,

Màn sương banh xé lộ vầng hồng.

**HỰU:**

Vầng hồng vừa lộ ánh bình minh,

Vẹt tấm màn sương chiếu bóng huỳnh;

Tia sáng xẹt ra soi địa trạch,

Phóng quang phản ảnh cõi Thiên Đình.

Ôn tồn sưởi ấm đêm hàn tịch,

Dương thuận âm sanh vượng thế tình;

Tác động khắc thì luân chuyển mãi,

Nhịp lòng chưa thỏa bóng hồng chinh.

**HỰU:**

Hồng chinh cuộc thế cũng đồng y,

So sánh tương quan có khác gì;

Một kiếp mỏng mai trên bể hoạn,

Đôi điều oan trái trả rồi đi.

Mảy lông chẳng lọt tuần hườn luật,

Ngàn thuở nào yên bởi kéo trì;

Đã nhận thước lòng ân nghĩa cũ,

Đền bồi tấc dạ hãy tường tri.

**HỰU**:

Tường tri giọt nước chảy tuôn tràn,

Lóng trược thanh tồn được hưởng an;

Lục tặc diệt trừ tâm phóng túng,

Tam bành phân chất ý chu toàn.

Sát sanh thọ khổ, tâm sanh sát,

Đoạn tuyệt luân hồi, đoạn tuyệt oan;

Chung nhựt khắc thì thần bất động,

Dạ hành đồng niệm ngự Tiên bang.

**HỰU:**

Tiên bang trọng tải cả khôn kiền,

Chẳng vướng màn u ở tục miền;

Rửa sạch lòng phàm cơn sống tạm,

Trau giồi trí não ngự ngôi Tiên.

Ước ao bóng dáng nơi Bồng đảo,

Thân chẳng hình dung tựa cửa thiền;

Giọt nước cam lồ đây sẵn tưới,

Hồi minh khử ám giải ưu phiền.

**HỰU:**

Ưu phiền trí não lặn chìm sâu,

Dung dưỡng làm chi phải chác sầu;

Rứt bỏ lại đời cơn sống tạm,

Trau giồi theo Đạo phải lo âu.

Tuyết sa mặc tuyết, lòng không núng,

Sương đổ tùy sương, mặc điểm đầu;

Cái vết cổ kim còn chạm đá,

Nẻo buồn vạn đợi khắc giờ thâu.

**HỰU**:

Giờ thâu canh lụn cảnh đời tàn,

Phản bổn nguyên lai lập Niết Bàn;

Xây đắp căn cơ hồi lạc cảnh,

Tô bồi cội phúc ngự Tiên bang.

Bâng quơ cõi tạm không giờ nghỉ,

Nào thỏa tâm trung kế lỡ làng;

Vóc gấm nát tan thân tứ đại,

Hình tô ruồng rã thể cơ hàn.

**HỰU**:

Cơ hàn lặn hụp bể trần đây,

Nghiệt quả đeo mang khó gỡ rày;

Giải nghiệp thân phàm qua đến bến,

Đoạn oan tâm cắt đứt cuồng dây.

Ngon lòng trói buộc hồn linh bận,

Mặc đẹp rịt ràng bản thể đây;

Cư bất cầu an, thư thả phận,

Thực vô bảo phúc, tử quân này.

**HỰU**:

Quân này tan nát buổi tồn sanh,

Vì muốn khai thông mối đạo thành;

Nhịp sống không cùng lâm bí túng,

Thác truyền nhân nghĩa đạt dương danh.

Nước nguồn chảy mạnh tuôn bèo dạt,

Non sựng trơ đầu rêu phủ xanh;

Mưa nắng bốn mùa chan đốt cội,

Gió lồng bao trận đẩy đưa cành.

**HỰU**:

Đưa cành liễu yếu phất phơ qua,

Lay chuyển nhành mai thấy oặt òa;

Một kiếp mảnh mai nơi thế tục,

Chỉ mành trước gió khá bôn ba.

Cõi đời tạm bợ đâu là quý,

Sinh trưởng hồn nhiên khó mặn mà;

Ôm ấp nẻo phàm thêm bận trí,

Phủi rồi một kiếp có chi đa?!

**HỰU**:

Đa nhìn túp núi tuyệt cao vời,

Phưởng phất chòm mây áng mặt trời;

Che lấp khí thiên đang chói sáng,

U buồn tiếng dội chớp giăng ngời.

Báo điềm võ lộ cuồng phong đến,

Diễn tả lôi âm chuyển động trời;

Nước đổ từng không sa sướt cuộn,

Tràn trề mặt đất khỏa dòng khơi.

**HỰU**:

Khơi buồm trong lúc bọc chao thuyền,

Tay lái nương lèo phải vững yên;

Nước bủa bên lề chinh lắc mãi,

Sóng đùa sau trước đẩy triền nghiêng.

Cương tâm vượt bến dù giông tố,

Quyết chí thẳng lèo cậy gió thiên;

Cần tiến trong khi xao xuyến dạ,

Thanh bình nào cậy trấn lòng yên.

**HỰU:**

Yên phần nghiệp quả trả tròn xong,

Nguyên thủy căn cơ giải tỏa lòng;

Phật pháp điểm tô tâm ngự trị,

Tiên phương giồi luyện trí khai thông.

Cư trần bất nhiễm ư trần cấu,

Tại thế nan tầm sanh thế không;

Dục nguyện Cao Đài minh chứng quả,

Thừa hành nhơn đạo chỉnh thuần phong.

**HỰU**:

Thuần phong mỹ tục cảnh thiên thai,

Vận dụng Đài Cao trở gót quày;

Nuôi dưỡng tinh thần qua bể rộng,

Giồi mài trí não vượt non đài.

Bạch y khỏa thể, lòng trong trẻo,

Lịnh sắc vươn mình, dạ chẳng sai;

Sống tạm thanh nhàn an cuộc thế,

Thác hồi Cực Lạc ngự Bồng Lai.

**HỰU**:

Bồng Lai diệu vợi vút từng mây,

Ngũ sắc hoa đơm phún nhụy đầy;

Gộp đá kinh thiên xem vía mất,

Đèo truông triệt địa thấy hồn bay.

Muốn vào cảnh tại, lòng không vướng,

Bốn vách trần hồng đạp phá ngay;

Thân thể hoại rồi theo cát bụi,

Hồn linh ngự trị động non này.

**HỰU**:

Non này luyện đạo đắc trường sanh,

Núi dựng từng mây đá chất thành;

Gió bắc tuông qua linh điển nhẹ,

Mưa rào phái hột diệt vô sanh.

Nước nguồn Tiên động lao dòng chảy,

Mây đáp Thần sơn vướng cội nhành;

Dưỡng tánh tứ thời thân bất hoại,

Luyện tinh hóa khí thể tồn sanh.

**HỰU**:

Tồn sanh luật định máy tuần hườn,

Dục kiến Như Lai tâm hải sơn;

Bợn tục tát vào không vấy áo,

Bụi trần pha trộn chẳng lem nhờn.

Uống ăn vật thế ngừa ân oán,

Nuôi dưỡng linh hồn dụng đức nhơn;

Tránh những xa hoa đời nhựa sáp,

Gần bên thanh đạm đạo keo sơn.

**HỰU**:

Keo sơn một tấm chiếu trong ngần,

Đức thiểu tài sơ khó vẹn phần;

Kẻ trí biết trời toan sấm chớp,

Người mơ dẫn dắt trẩy sang lần.

Con đường ngang tắt mau rời bước,

Cái nẻo quanh vòng chậm mỏi chân;

Chểnh chệ xác phàm e phải lụy,

Dập dồn trí não khổ cho thân.

**HỰU**:

Thân phàm tiều tụy bởi mê trần,

Linh tánh lu mờ bị vướng chân?

Một phút mua vui trên vũng tục,

Muôn thu sầu thảm dưới sanh phần.

Đưa đường trụy lạc qua bờ giác,

Chỉ lối luân trầm vượt bến tân;

Hỡi kẻ thức thời toan cất gánh,

Hoàn thành sứ mạng ngự đài vân.

**HỰU**:

Đài vân bay luyện ở không gian,

Đỡ gót tới lui rọi điển đàn;

Sớm vượt non Thần qua Bắc Hải,

Chiều du Tiên động ngự Nam san.

Bốn mùa chẳng vướng tâm phàm tục,

Tám tiết nào vơi dạ Niết Bàn;

Kiếp tạm phú bần đâu thỏa đặng,

Đền son lều cỏ phẩm nào an.

**HỰU**:

Nào an cuộc thế dẫy đao binh,

Sấm chớp phong ba nỗi bất bình;

Chuyển động không gian rung trái đất,

Vận hành nhựt nguyệt núi nghiêng chinh.

Sơn băng địa chấn, đời tiêu diệt,

Thủy kiệt thiên ngưng, đạo xuất hình;

Trách nhiệm thay thân truyền chánh pháp,

Thừa hành sứ mạng độ toàn linh.

**HỰU**:

Toàn linh lặn hụp bể trần vơi,

Say đắm trầm luân hủy hoại đời;

Sớm chẳng lanh chơn qua bể cạn,

Chiều toan luống cuống lúc non dời.

Hai tay nắm chặt đâu là hưởng,

Một kiếp bê tha uổng cuộc đời;

Lái Phật thả thuyền đang chực bến,

Đò Tiên chuyển máy rước người vơi.

**HỰU**:

Người vơi cập bến bước lên thuyền,

Sẵn chiếc linh thoàn vượt lối Tiên;

Chớ có dần dà e trễ chuyến,

Làm cho linh điển phải ưu phiền.

Nghiệt đài phú quý nào căn bản,

Đạo đức dinh hư ấy mối giềng;

Phút chốc công danh tan vỡ sạch,

Rồi mang nghiệp quả xích gông xiềng.

**HỰU:**

Gông xiềng rổn rảng buộc kềm chơn,

Sự muộn ăn năn quá tủi hờn;

Tái kiếp luân hồi tùy quả nghiệp,

Đền bồi ác tục trọng dường sơn.

Một mai tỉnh ngộ tâm mò tháo,

Ngàn rủi mê say dạ nuốt hờn;

Sống tạm trau giồi tâm tánh tục,

Làm cho linh điểm phục lai hườn.

**HỰU**:

Lai hườn Tiên cảnh đó người ôi!

Nghiệp quả đeo mang vay trả rồi;

Thong thả linh hồn về Cực Lạc,

Quây quần trí não lấp đường ngôi.

Vương hầu khanh tướng xem là quý,

Gặp gã vô thường phải phủi rồi;

Quyền bính trong tay nào sửa đặng,

Chỉ còn đạo đức mới bền thôi.

**THI VÔ VI:**

Trường Canh chiếu điển rọi Văn Phòng,

Lập quả công;

Truyền chánh pháp,

Để khai công.

Cười!... Giờ linh, Bần Đạo thọ sắc Diêu Trì hạ thế sắp bày đường Thiên Đạo hầu trao lại cho chư hiền Thiên Mạng một món quà vô giá. Đó là điều quý báu trên cõi đời sống tạm. Chư Thiên Mạng hiền đệ nên yên lòng; trong khoảng đường tu học từ bực thấp lên cao tuần tự như lúc bé thơ vào trường học vấn. Như vậy, chư hiền cố gắng để đạt kỳ công ngày thi hội, vì về chương trình học vấn, ấu nhi phải cố gắng thành tài, chẳng nên biếng lười sanh ra thất vọng. Đó là tuổi lúc thiếu thời vào trường học hỏi. Còn về phần Thiên Đạo, chư hiền nên nhiệt tâm đắp bồi công hạnh tùy theo trình độ tiến lên. Vì trình độ bất đồng nên Đức Chí Tôn mở rộng cho nhiều phần lập quả.

- Một là cơ phổ hóa phát khai nền Chánh pháp.

- Hai là lập đức tu thân chánh tâm hành thiện.

- Ba là công phu trau luyện nuôi dưỡng linh hồn.

Đó là rộng cho những điều tu luyện tùy theo duyên kiếp mình mà đạt lấy.

Vậy giờ đây tiếp kinh. Bần Đạo luận đôi dòng cho chư hiền để ý. Bần Đạo giã từ, điển hồi Tiên cảnh. Thăng

# **VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, mùng 6 tháng 8 Canh Tuất***

***(06-09-1970)***

PĐ : Huệ Chiếu Quang

ĐT : Huệ Linh Thông

**THI:**

Mỗi nhựt tương phùng thủy đích châu,

Thập toàn viết thập nguyệt chung bầu;

Nhĩ đồng khẩu hội đầu vương thượng,

Đại Đạo phi thăng nhứt thượng thâu.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư hiền đồ.

Giờ tiếp kinh, Tôn Sư báo đàn, chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh Tam Giáo hạ trần tả kinh.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Bắc Hải. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**NGỌC** chiếu hào quang buổi thế tàn,

**HOÀNG** khai Đạo Pháp cõi Nam Bang;

**THƯỢNG** ngươn tái tạo xây nền móng,

**ĐẾ** chuyển kỳ tam thả bách thoàn.

**TÁ** bút tả Bình Minh thống hội,

**DANH** lưu thất ức tại trần gian;

**CAO** minh phổ hóa dân vi thiện,

**ĐÀI** chuyển căn cơ lập Niết Bàn.

**NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ** - Thầy mừng chung các con trần thế. Các con an tọa nghe Thầy diễn dụ.

Này các con, các con xuất hiện nơi cõi trần từ chỗ không mà đến; như vậy, rồi đây các con cũng sẽ hườn lại không. Còn chỗ có là phát sanh từ luật tuần hườn phát sinh nguồn sanh hóa. Chỗ có là do khí huyết nhục thân cấu tạo thành hình. Đó là điều giả tạm mà các con dựa vào đó làm cơ hội lập công bồi đức, đắp xây nền Đạo lý cho mình, và bên mình đồng hưởng ứng, tổ hợp thành căn cơ mà Tạo Công đã dành để. Như vậy, các con cần phải biết cái có kia là phát xuất từ chỗ không và mãi tiến hóa theo thời gian, đến một ngày nào đó sẽ bị hoại đi, vì bản thân con không còn cảm xúc với vật dục nữa, thì nó sẽ hườn về không và tan mất. Khi hườn về không, các con còn ghi lại đôi dòng bút tích khi nơi trần các con làm được những việc gì đáng lưu cho đoàn hậu tấn, hay lập nên một sự nghiệp tinh thần cấu tạo cho thế hệ đương kim sùng bái. Như vậy, các con đã đạt được kỳ công mà các con nơi trần đều công nhận.

Các con thử nghĩ lại: sống nơi trần, các con đã gây biết bao cảm xúc cho các con lân cận, hay để lại những hận thù cho đời phỉ báng. Đó cũng là luật định hoài bão làm cho các con phải vấp phải, để trở lại nguyên hình.

Nay Thầy hạ trần ban cho các con quyển ***Bình Minh Đệ Tam***, Thầy dùng những lời phàm thế, để diễn dụ cho các con tường, hầu un đúc tinh thần trên con đường hành thiện; để đến ngày hườn không thì các con không bị ràng buộc mà được nhẹ nhàng như khói bay bổng từng không. Đó là điều mà Thầy đã khai sáng nền Đạo, để các con lập công bồi đức hầu đạt được mục tiêu. Vậy các con nên ghi nhớ vào lòng khi các con gặp những điều chướng ngại, vì sự sống chung đụng nơi trường đời, gặp biết bao là điều bất trắc. Thậm chí đến các con còn chưa chơn thật được lòng mình, còn bàn đến các con lân cận thì làm sao thỏa nguyện được chu toàn? Vậy các con cần cẩn thận từ ly để lòng khỏi phải ngơ ngác khi gặp những bất trắc kia, vì thiếu kinh nghiệm trên bước đường hành sự, nên các con phải bỏ Đạo xa Thầy.

Này các con, tuy các con chưa hoàn tất trưởng thành nhưng tuổi đạo đã bán phần thế kỷ. Thầy đã trao quyền năng cho các con tự vạch một con đường sáng hầu cùng nhau dìu dắt đến cõi hư linh. Thầy không còn kề bên các con để chỉ đường vạch lối như trước kia nữa, nhưng Thầy bao lần trao cho các con thì các con lại rùng mình nhíu trán, hình như không đủ khả năng nghiên cứu chương trình tiếp tục, hay: quyết đoán một sự việc cấp thời, hầu bổ cứu cho nhau trên con đường thừa hành đạo sự. Như vậy, sự yếu hèn của các con càng ngày vượt qua tăng trưởng.

Nay nhìn lại các con đã đứng đi vững vàng không còn như các con lúc mới tập đi chập chững từng bước một như hồi sơ sanh... Vậy các con cứ bước đi, vượt đi, tuông đi, để không còn thấy mình là còn ấu nhi nữa. Như vậy mới thay Thầy hành đạo, đúng theo lời Thầy đã bảo: “*Thầy là các con, mà các con là Thầy đó*."

**BÀI:**

Kỳ ngươn hạ Bình Minh chuyển bút,

Nên thừa hành trong lúc khai minh;

Thử xem thế thái đời tình,

Biết bao tủi hổ vì mình với nhân.

Lời không thật lại phân giao cảm,

Lời dối gian bảo đảm được ai?

Lời truyền khắp cả trần này,

Lời chơn lý thật miệt mài một thôi.

Lẽ công bằng trẻ ngồi con đứng,

Lẽ tự nhiên lập luận siêu nhân;

Lẽ ra kiếp sống nơi trần,

Lẽ loi chích phận, con cần liên dây.

Nhìn thấy con lòng Thầy thêm chạnh,

Nhìn nhơn loại tạo cảnh đau thương;

Nhìn qua lòng bắt đoạn trường,

Nhìn rồi giọt chảy con tường chăng con?

Thấy các trẻ mỏi mòn tâm chí,

Thấy như vầy ngôi vị sao lên?

Thấy chăng con trẻ chí bền,

Thấy đường khai sáng bước lên thanh nhàn.

Đường hành thiện chu toàn một lối,

Đường tu thân phước tội lọc ra;

Đường về đến cõi Ta bà,

Đường sang Nam Hải con Ta nên tầm.

Đạo Cao Đài huyền thâm chuyển vận,

Đạo khai thông giải hận thù xưa;

Đạo cần phải giữ tam thừa,

Đạo là đường sáng lọc lừa tục Tiên.

Tu vận chuyển tâm thiền ý định,

Tu trau giồi tùng thính lời truyền;

Tu là đạt vị ngôi Tiên,

Tu nhân tích đức trần miền vượt qua.

Học đạo mầu kỳ ba đại xá,

Học nghiệm suy vàng đá phân minh;

Học cần phải biết nơi mình,

Học là ghi nhớ Bình Minh móng nền.

Đạt mục đích gắng bền tâm chí,

Đạt kỳ công yếu lý phân minh;

Đạt thành tâm tánh điển hình,

Đạt ngôi vị cũ Bình Minh điểm đề.

Thành chánh quả biển mê xa lánh,

Thành Phật thân như cảnh minh đài;

Thành Tiên thoát xác hậu lai,

Thành danh Đại Đạo sáng khai tại trần.

Chánh giác niệm não cân định vị,

Chánh quang minh chung thỉ đồng thinh;

Chánh tâm vững bước Đạo Huỳnh,

Chánh đường đạo lý tồn sinh không nhàm.

Quả đẹp đạt Già Lam ban thưởng,

Quả vị xưa trưởng dưỡng từ lâu;

Quả lành đã bắt nhịp cầu,

Quả kia đã phục dãi dầu tư lương.

Phục tinh tú vô thường nào động,

Phục hườn hư thiên võng khôi khôi;

Phục thỉ châu nhi phản hồi,

Phục đường chánh đại vị ngôi sẵn dành.

Lại luân chuyển đề danh đắc tại,

Lại lưu đề thời đại Thượng ngươn;

Lại thăng giáng điển phục hườn,

Lại truyền đạo giáo lâm sơn khắp cùng.

Bổn thể vốn đồng chung một thớ,

Bổn căn đồng tán trợ tương quan;

Bổn tánh hướng đạo con thoàn,

Bổn linh khai sáng đạo vàng đức tin.

Nguyên vị cũ tiền trình hạ thế,

Nguyên nhân do tại thế lập công;

Nguyên căn Đạo Pháp chánh tông,

Nguyên do phục thỉ khai thông lưu truyền.

- Nay Thầy đôi đoạn diễn dụ cùng con. Thầy ban ân lành chung các con. Tiếp lịnh, Thầy giã từ, điển hồi Bạch Ngọc. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**THÍCH** hữu nguyên nhân bất nhiễm trần,

**CA** đề tái tạo lập Tân Dân;

**MÂU** tâm thuẩn trí Bàng môn giáo,

**NI** huệ minh châu chánh pháp phân.

**THÍCH CA MÂU NI** - Ta mừng chư đẳng chúng sanh an tọa nghe, Ta thọ lịnh Diêu Trì lai phàm tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** lưu lại cho chư môn đồ đôi dòng bút tích.

Này chư môn đồ, Ta là một Thái Tử, sống không đầy trăm tuổi, mà lo kế ngàn năm, thì thân tứ đại sẽ hóa ra bùn dơ cặn bã, hồn linh chả biết nương tựa nơi nao. Nhờ tâm giác phóng đại tiền kiếp mà ngày nay tên Ta còn nằm trong lòng chư chúng sanh, điển quang Ta mãi rọi nơi ác thế ngũ trược vì đại thệ của Ta chưa đạt, bởi chúng sanh còn mê; môn đồ thay thân Ta, mặc y mà hành không y. Thảm thay! Thương thay! Kìa thiên kinh vạn điển, vạn lý nhứt chơn, có đâu là khó, khó bởi lòng người chẳng chịu định tâm cho chơn như xuất hiện. Vì thế mà chơn giáo của Ta bị chinh đổ, không thành.

Nay, kỳ Hạ ngươn, Đấng Thượng Đế giáng lâm, Hội Công Đồng Tam Giáo Ngũ Chi Đại Đạo để cứu đời, vạn thù qui nhứt bổn. Vậy môn đồ của Ta hãy vô tâm thiền định mà đi ngay vào con đường Đại Đạo, ắt gặp Ta trong ngày cổi xác.

**BÀI:**

Ta thị ngã, chơn linh Thượng Đế,

Giáng vườn Lam, cha Lỹ La Thành;

Thích Ca phía Bắc Ấn danh,

Dưới chơn Hy Mã điềm lành báo tin.

Tịnh Phạn Vương cha mình mừng rỡ,

Mẫu Gia Ha ai nỡ lìa thân;

Lọt lòng thất nhựt đơn thân,

Thiên thượng thiên hạ tứ ân lo đền.

Tam thập nhị tướng tên làm dấu,

Bát thập in ai thấu kỳ hình;

Sĩ Đạt Thái Tử thông minh,

Sư phân ta biết thầy mình ngạc nhiên.

Ta tột đỉnh danh quyền lộc cả,

Nghiệp Đế Vương ta sá như chơi;

Thê nhi ta dứt nợ đời,

Giao du tứ hướng quyết thời đi tu.

Đông Phương dạo ngao du xem cảnh,

Lão già nua, trông chạnh não nùng;

Nam phương người bịnh lạnh lùng,

Đớn đau khổ sở đất bùn lấp dơ.

Tây phương ngộ tình cờ người chết,

Cảnh đau buồn luyến tiếc gia đàng;

Ba lần xúc động tâm can,

Sanh lão bịnh tử khổ nàn triền miên.

Lần thứ tư dạo miền phương Bắc,

Gặp Sa Môn tâm đắc hỏi han;

Đường tu ta đã lập tràng,

Về tâu phụ mẫu lên đàng xuất gia.

Cha không thuận bày ra giải trí,

Cảnh buồn rầu than thỉ phủ vây;

Thiếp hầu thuyết phục chẳng lay,

Ra đi ta định chí này phải nên.

Học Đạo mầu xây nền chánh giáo,

Tầm phương châm cải tạo thế gian;

Thoát vòng tứ khổ mênh mang,

Trở về Thánh Đức Tam Hoàng như xưa.

Ra khỏi thành ta chưa hiểu đạo,

Ép xác phàm để tạo đường siêu;

Gấm y đổi bộ thay chiều,

Khoác y đổi lớp qui điều vị tha.

Thành Phê Sa tìm mà đạo cả,

Chẳng bao lâu Vương Xá mở đường;

Nhiều Thầy chỉ giáo đa phương,

Định tâm tự tạo một đường phát minh.

Khổ hạnh lâm tự mình triết lý,

Thấy sai lầm khắc kỷ sửa ngay;

Sáu năm khổ ép xác này,

Ta liền thay đổi sửa rày phép tu.

Sông Ni Liên phá ngu phát huệ,

Năm đệ đồ xài xể khinh ta;

Cuối cùng mới thấy Thích Ca,

Đại hùng đại lực yêu ma kính nhường.

Bồ Đề tọa, kim cương nhập định,

Trí huệ minh chấn chỉnh tâm linh;

Phật ma chỉ tại lòng mình,

Đại thừa đại biện bóng hình tương quan.

Đắc đạo vốn tự toan giác ngộ,

Thông tiền căn, trừ cố căn tâm;

Nhãn quan huệ thấu vật tâm,

Nhơn duyên thập nhị luân trầm quả phân.

Tứ Diệu Đế luận phân Bát Chánh,

Tứ duy tường hiểu chánh phá tà;

Luật đạo thông suốt tinh hoa,

Quy y tam bảo vị tha quên mình.

Hỡi môn đồ! Mấy nghìn năm lẻ,

Hỡi chúng sinh! Mau lẹ lên đường;

Long Hoa mạt kiếp ráng bươn,

Cha Trời giáng thế mở đường cứu nguy.

Đại Đạo khai Tam Kỳ phổ độ,

Danh Cao Đài qui cổ diệt kim;

Ngũ Chi Tam Giáo qui nguyên,

Vạn thù nhứt bổn về đền Ngọc Kinh.

Ta lưu lại nhơn sinh môn đệ,

Từ đại thừa, tiểu kế, sơn môn;

Cổ truyền Khất sĩ nhị tông,

Thiên gia tinh hội Kỳ Sơn Hảo Hòa.

Đắc đạo thành Thích Ca thống nhứt,

Cảnh phân ly địa ngục Bàng môn;

Ai tà đệ tử Thế Tôn?

Vị tha vong kỷ bảo tồn chơn tông.

Ta vắn tắt đôi dòng nhắn nhủ,

Tin hay không văn tự làm bằng;

Long Hoa phán đoán đọa thăng,

Đại đồng khỏi chối ăn năn muộn màng.

Một câu hỏi thí tràng đậu rớt,

Hai mục tiêu là thuộc chánh tà;

Phân minh mê giác Phật, ma,

Chữ tâm thị ngã chẳng mà đâu xa.

Nhìn Phật tử lòng ta thêm thảm,

Thấy chư tăng mắc cạm bẫy trần;

Ma vương tiếm ngự bản thân,

Thất tình lục dục ân cần cải qui.

Đường giải thoát Tam Kỳ Đại Đạo,

Đấng Chí Tôn chuyển giáo Cao Đài;

Khai trung dung, một đường ngay,

Lý chơn chỉ một đạo rày không hai.

Tán vạn thù Đông Tây Nam Bắc,

Vốn đồng nguyên gieo rắc giống lành;

Danh từ hình thức chia ranh,

Cho phường ma quỷ giựt giành con ta.

Qui Tam Giáo một nhà Đại Đạo,

Hiệp Ngũ Chi hườn đáo bổn nguyên;

Cao Đài đạt bảng chánh truyền,

Con ta trổi bước xuống thuyền qua sông.

Phá chấp ngã sắc không, không sắc,

Tâm không bình vị đắc Như Lai;

Thích Ca thị ngã Cao Đài,

Cao Đài thị ngã đổi thay danh từ.

Lời ghi chép thiên thư hư thiệt,

Để truyền ra lưu thuyết môn đồ;

Phật ngôn điển giáng bày phô,

Hữu căn hữu kiếp xuống đò kỳ ba.

**THI:**

Kỳ ba lai đáo luật tuần hoàn,

Sanh trụ hoại tồn tại Việt bang;

Hạnh ngộ Cao Đài truyền Đại Đạo,

Hỷ phùng Ngọc Đế ngự trần gian.

Vạn thù qui nhứt chư tôn hội,

Tam ngũ hườn nguyên khải giáo tràng;

Cứu cánh mạt đời xây Thánh Đức,

Thượng Ngươn chuyển lập tạo vinh quang.

Này chư môn sanh, cõi trần đầy ô trược, mùi danh lợi nhử câu làm cho chư môn sanh đang lặn hụp kiếm tìm nên phải xa rời tâm đại tịnh. Kìa nhìn xem tịnh thủy bình bất động xuất hiện minh châu, như câu:

"*Nhơn Tâm Thường Thanh Tịnh, Thiên Địa Tất Giai Tri*".

Nếu lòng người được yên lặng thì Trời đất đều biết đó.

- Chư môn sanh nên ngăn ngừa vì cõi trần này là:

"*Ái Hà Thiên Xích Lãng*".

Sông Ái Hà như làn nước vô hình khỏa vượt cao hơn ngàn thước, phủ nhận chư môn sanh, không định tâm khó mà vượt khỏi.

"*Khổ Hải Vạn Trùng Ba*".

Bể khổ nơi cõi trần này như biển rộng mênh mông khỏa biết bao vạn lượn sóng trùng dương, đang gặp trận cuồng phong xô đẩy làm cho chư môn sanh dấy loạn tinh thần nên bị sóng nhận nhồi bản thân lẫn tinh thần đều chìm đắm.

Như thế, kiếp tạm này dù cho chư môn sanh tận hưởng mùi vinh hoa phú quý của đời cũng chưa vượt khỏi bể trần trong khi xao động. Thế rồi, ngày cổi bỏ xác phàm, hồn linh phải nương tựa vào đâu làm căn bản? Vậy môn sanh cần trau luyện tinh thần để ngày mai hậu làm một bút tích lưu đời. Như thế mới tròn câu thệ nguyện trước Ngọc Đài khi hạ thế.

Nay tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam***, Tôn Sư nhắc lại những điều kết quả trao cho chư môn sanh ghi nhận để tránh khỏi sự muộn ăn năn như trước kia, nơi Nghiệt Đài chối cải.

Tiếp lịnh Huệ Pháp.

Tôn Sư ban điển lành chư đẳng chúng sanh, điển hồi Cực Lạc. Thăng

**Tái Cầu:**

PĐ : Huệ Chiếu Quang

ĐT : Huệ Pháp

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư tái cơ truyền lịnh Huệ Chiếu Quang trấn chơn dương phù cho chơn đồng khai khẩu.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Thượng giới. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**THÁI** Cực vị phân đạo chuyển thành,

**THƯỢNG** tiêu bất xuất thế phù sanh;

**ĐẠO** trường lão ấu căn cơ dưỡng,

**TỔ** luyện đơn kim đắc thọ sanh.

**THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ** - Tôn Sư mừng chư môn đồ. Chư môn đồ an tọa nghe Tôn Sư truyền lời diệu khuyết để cho chư môn đồ tri tường hầu cứu vãn tâm trung trong hồi dao động.

Nay Tôn Sư thọ lịnh Diêu Trì tả ***Bình Minh Đệ Tam*** để ban hành ra cho chư môn đồ tu học tùy theo công quả mà tiến hóa. Đó là một viên linh đơn để hồi sinh chơn tánh của chư môn đồ đã sắp phai dần vì vật dục.

**BÀI:**

Người thượng đức không cần giữ đức,

Bởi vì chưng vượt bực phàm nhơn;

Vĩ danh đạo đức lai hườn,

Đức kia đã chọn trong cơn hành tùng [tàng].

Thượng đức ấy tôn sùng Đại Đạo,

Ngũ đức nêu cải tạo chu toàn;

Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín ban,

Tại Nho như thử con đàng trung dung.

Cần giải tỏa trừ hung khử bạo,

Sát tâm vọng tử đạo vô minh;

Chu toàn ngũ giới duy tình,

Thích nhi tác đức vô hình từ bi.

Cần un đúc hữu tri tánh mạng,

Luyện Tiên đơn căn bản Tiên gia;

Kim, mộc, thủy, hỏa, thổ, hòa,

Tại Đạo nhu thử cảm là ứng thông.

Ngũ đức ấy lãu thông đầy đủ,

Dù hậu thiên khốc dụ trần miền;

Hậu Thiên phản bổn Tiên Thiên,

Bổn lai ngũ đức hườn nguyên sáng lòa.

Nên thượng đức nào là chấp đức,

Vì nêu cao vượt bực phi phàm;

Hạ đức còn nhiều hãm giam,

Hạ đức chấp đức, để làm bản nguyên.

Cần chấp đức, để liền cải hóa,

Biết tội tình hối cả con tâm;

Răn hình sát, tránh lỗi lầm,

Lấy nhân đo lượng để tầm Phật Tiên.

Răn xảo trá tâm hiền trọn nghĩa,

Răn lòng tà chớ bịa dâm ô;

Đó là dụng lễ điểm tô,

Thành danh Đại Đạo môn đồ do đây.

Răn tửu nhục đủ đầy lý trí,

Trí khôn ngoan thành ý cao siêu;

Răn vọng ngữ, giữ luật điều,

Gìn tâm giữ tính mục tiêu nhơn loài.

Cần tri thử bổn lai nhứt mạch,

Nên chấp đức nhiệm trách hạ từng;

Chấp là giữ lấy huyền ưng,

Đức cao tồn tại nhơn quần đáng nêu.

Nêu đạo đức luật điều phóng tác,

Cho vạn linh giải thoát mê đồ;

Khinh thân trọng vật nông nô,

Răn lòng tham lạm khẩu đồ nguy nan.

Triền miên lại nào an oan trái,

Răn lòng tà tâm hoại thể thân;

Đoạn như dục loạn luân trần,

Ấy là cấu tạo muôn cân tội tình.

Răn tửu nhục tâm linh trí tuệ,

Trí khôn ngoan là để tạo thân;

Muốn cho vượt khỏi bể trần,

Vẹn gìn đức tánh ân cần giồi trau.

Bảo đức tánh khỏi vào lục súc,

Giữ tâm chơn sở dục ư nhơn,

Thành tin [tín] tránh vướng gây hờn,

Chánh tâm định ý phục hườn Tiên bang.

Nên tri thử hành tàng chơn tánh,

Cần ôn nhuần để tránh đọa thân;

Thọ giới sát, tất vô nhân,

Mộc kia đã khuyết tinh thần hại thay.

Địa Đông phương Hữu Tai, trần cấu,

Tại Thiên Tuế Tinh hậu bất an;

Tại nhơn thọ thương đởm can,

Cho nên bất sát an nhàn điểm linh.

Cần răn trộm ngục hình chi loại,

Mất nghĩa kia cần phải gìn lòng;

Khuyết kim bộ phận ngoài trong,

Tại Thiên Thái Bạch địa hồng Tây Phương.

Tại nhơn, tắc phế trường thọ hại,

Răn tà dâm để hoại lễ nhà;

Khuyết hỏa tắc rụi lòng ta,

Tại Thiên Quýnh Hoặc khó mà đặng an.

Tại địa, thử Nam phang tai hại,

Tại nhơn thân tổn hại tâm trường;

Bảo tồn tạo cảnh Thiên đường,

Đừng cho di dịch tâm trường kiệt hao.

Giái tửu nhục đón rào trí tuệ,

Phải khuyết thủy thân thể khô khan;

Tại thiên, tinh thần chẳng an,

Tại địa, phương Bắc khó toàn nạn tai.

Nơi nhơn thân càng ngày kiệt quệ,

Thận bàng quang ký tế thọ thương;

Cần nên giữ vững lập trường,

Thiên khuynh địa chích một đường vững yên.

Vì xảo trá không nguyên chữ tín,

Bị khuyết thổ thị tín nan thành;

Tại thiên, trấn tinh bất sanh,

Tại địa, tắc trung ương thành họa tai.

Tại nhơn phẩm họa lai tỳ vị,

Bảo toàn thân tri kỷ vật nhơn;

Châu nhi thiên địa tuần hườn,

Chúng sanh nhựt lộ luyện đơn kim thành.

Bình Minh chuyển hồi sanh đạo lý,

Đệ Tam khai chung thỉ trọn đề;

Nên gìn ngũ tặc chớ xê,

Phát sanh nhịp sống dựa kề Tiên bang.

Tôn Sư diễn tả đoạn này lưu lại cho chư môn đồ tri tầm hầu chỉnh đốn tâm trung những điều kém khuyết, để tu bổ cho nguồn linh điển được đủ đấy hầu vượt qua luật tuần hườn cao vọi.

Tôn Sư ban ân lành. Thăng

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 12 tháng 9 Canh Tuất***

***(11-10-1970)***

PĐ : Huệ Chiếu Quang

ĐT : Huệ Pháp

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư hiền đồ.

Giờ thọ sắc báo đàn tả kinh. Vậy Huệ Chiếu hội Tam Thiên phù trấn nê hườn cho chơn đồng khai khẩu.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**TRỌNG** đạo tam tùng luật chánh tông,

**NI** truyền thường ngũ chỉnh thuần phong;

**KHỔNG** môn tu học an thiên hạ,

**TỬ** hậu lưu hành thế Việt đông.

**TẢ** bút khai thông qui củ lập,

**KINH** luân vạn quyển sử nhơn tòng;

**BÌNH** quang sinh lộ tầm chơn lý,

**MINH** triết Bồ Tiên tạo đại đồng.

**TRỌNG NI PHU TỬ** - Nhà Thầy mừng chư đồ đệ Tam Kỳ hạ thế, chư đồ đệ an tọa nghe Nhà Thầy khai truyền đạo giáo.

Này chư đồ đệ, một giáo lý từ Trung cổ lưu tồn bởi Nho đồ từ ngàn xưa lưu lại do Nhà Thầy sáng giáo, mục đích Nho tông dụng cang thường luân lý, để làm một lễ giáo cho chư đồ đệ ôn nhuần hầu ngăn ngừa mối loạn tâm do lục dục bộc hành tao loạn, sự trấn áp điều hỗn loạn nội tâm không thể lấy ví dụ bên ngoài mà điều khiển, đè nén được lòng sở dục của con người, khi bị tư tưởng thu hút vào tâm trí. Thế nên dụng kỷ luật tạo giác tri kỷ, để làm một khuôn vàng thước ngọc đo lòng người và phân ranh giới, để làm một lằn gạch ngang của giới hạn mà không phép được vượt qua lằn mức.

Thế nên, Nhà Thầy dụng lễ; điều này là chỉ nam khi khai tràng lập giáo. Sự ứng dụng rất hiệu lực trong khi giáo điều được tôn trọng vào buổi Trung Ngươn mà điều phản ứng đã có trong khi Nhà Thầy khai truyền đạo giáo. Đã trải qua bao thế hệ, tuy kim cổ bất đồng nhưng đã đạt được kỳ công còn lưu bao vết tích như hiện tại qui nguyên nền Tam Giáo, gom nhặt tinh ba của nền cựu giáo, xây thành một giáo lý hỗn hợp, gây một tiếng sấm vang dội khắp loài người trên mặt đất, để rồi loài người tự đưa mắt nhìn vào nhiều khía cạnh, gây một hoài bão âm thầm vì đã kết thành liên hệ, mãi tiếp tục suy tư khi ngó sâu vào chương trình danh hiệu. Sau cùng đã tổ hợp lại một giáo lý trọng đại như đã có, gồm Tam Giáo qui nguyên, Ngũ Chi hiệp nhứt, không phân ranh tôn giáo. Như thế, thuyết đại đồng không cần phổ hóa mà nó đã tự phô bày trên một danh từ xuất hiện.

Nay Nhà Thầy thọ lịnh Diêu Cung hạ điển trần tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** để diễn dụ lưu đề khải giáo triền miên còn lưu lại những thành quả trước kia cho hiện tình chư đồ đệ soi chung hầu tiếp tục khai thông nền Đại Đạo, để lưu lại một ký ức ngàn thu bất diệt.

**BÀI:**

Ngự bút Thánh Nho Tông chuyển thế,

Dựng triều ngươn hạ thế Thượng ngươn;

Châu nhi phục thỉ lai hườn,

Tinh vi bất diệt thâm sơn thủy hà.

Nguồn Nho Tông Trung Hoa truyền bá,

Gốc tinh thần giáo hóa ngũ luân;

Khắp Đông Nam Á nhơn quần,

Trải qua giai đoạn tưng bừng truyền ban.

Nhân đầu đề an bang tế thế,

Nhân ấy là dụng để trị nhơn;

Nhân ái đánh tạt gây hờn,

Nhân từ đoạt giải tuần hườn thể thân.

Nghĩa giữ vẹn quân thần chi đạo,

Nghĩa tương đồng đào tạo khuôn viên;

Nghĩa là căn bản mối giềng,

Nghĩa người quân tử nằm yên nơi lòng.

Lễ ngăn ngừa đục trong phát động,

Lễ bày khai hình bóng đẹp xinh;

Lễ là ngăn cách đơi [đời] tình,

Lễ đây áp dụng luật hình khỏi mang.

Trí tinh xảo nên toan liệu định,

Trí thanh nhàn tu chỉnh tâm trung;

Trí tri là kiếm thư hùng,

Trí mưu thông thạo bất tùng dục tâm.

Tín, nguồn cội cao thâm đức độ,

Tín gầy nên toán số tương lai;

Tín trung nương ngự hằng ngày,

Tín là lập vị sáng khai đại đồng.

Bởi ngũ đức gồm trong luật giáo,

Cùng ngũ luân hoài bão danh từ;

Ngũ giới nào khác đây ư,

Hòa đồng một thể tàng thư ghi vào.

Khai hạnh đường đề trao bí quyết,

Bồ Tiên Trang mài miệt giáo truyền;

Lưu tồn vạn đợi trần miền,

Hạ ngươn chuyển thượng triết hiền trị an.

Còn lưu lại nơi trang sử đạo,

Tứ phối thập triết giáo Nho Tông;

Thất thập nhị hiền tường thông,

Đây là bút tích Nho Tông lưu truyền.

Tả Bình Minh đôi thiên bút ký,

Cần lưu tâm chung thỉ một đề;

Vẹn gìn qui củ đã phê,

Thánh nhơn hiền triết lưu hề kết tinh.

Họ Chiêm Đài, Việt Minh danh tự,

Người Võ Thành tên chữ Hàm Ân;

Tử Võ học thức hiếu thân,

Khai minh lý trí trong phần đệ môn.

Bí Bất Tề danh ngôn Tử Tiện,

Người nước Lỗ, xuất hiện hiền nhân;

Môn đồ tâm tánh ân cần,

Hoát khai đạo lý về phần kinh luân.

Nguyên Hiếu Phục nhơn quần đại chúng,

Tự Tử Tư tác dụng đạo luân;

Người Tống quốc, tiến không ngừng,

Lập thành thể chế triều dâng sửa đời.

Công Dã Trường, người thời Lỗ quốc,

Tự Tử Trường, danh thật Nhĩ Thinh;

Thường văn bá điểu chi thinh,

Thế nên cam chịu luật hình đã qua.

Nam Cung Hoát cũng là Lỗ quốc,

Tự Tử Dung gan mật can trường;

Thọ mạng thuyết giáo hạnh đường,

Kỳ thời bất đạt khoa trường hồi an.

Tiếp Sử Sài luận bàn nhơn nghĩa,

Tự Tử Cao gieo tỉa ái hòa;

Lòng hằng nhân ái, ái tha,

Giải bày luân lý nhơn hòa địa khai.

Sang nhơn thể sắp bày ngọn bút,

Tất Điệu Khai tri túc thời hành;

Danh từ Tử Nhược lưu danh,

Người trong nước Thái thọ sanh học tài.

Phàn Tu Học, thiên tài danh đạo,

Lập công danh đào tạo Tử Trì;

Người Lỗ quốc ở kinh kỳ,

Thông minh trí tuệ, củ qui điều hòa.

Công Tây Xích chiếm khoa lương thiện,

Bậc tài nhơn tri kiến Tử Huê;

Người nước Lỗ, lưu bút đề,

Mở mang điền địa, khai quê tỉnh điền.

Tử Nhược vốn ngang hiên lý luận,

Tự Tử Hữu giáo huấn nghiêm trang;

Người trong Lỗ quốc đồng bang,

Công trình khai giảng chu toàn giáo dân.

Trần Can đạt tinh thần võ dõng,

Tự Tử Can phát động oai nghi;

Tử Cầm cũng một danh thì,

Người sanh Trần quốc đạt thì tài thiên.

Lương Chuyển vốn thâm uyên đạo lý,

Tự Tử Lỗ tâm trí điều hòa;

Người nước Lỗ tánh vị tha,

Giáo dân vi luật điều hòa trị an.

Công Triết Ai vinh quang khí tượng,

Tự Quý Trầm trưởng dưỡng tinh thần;

Người Vệ quốc bảo toàn thân,

Trau giồi kinh luật an thần định tâm.

Thương Cụ vốn tri tầm giáo lý,

Tự Tử Mộc khắc kỷ truyền ban;

Người Lỗ quốc thị cơ hàn,

Tâm linh đạt lộ giáo ban lộ hành.

Nhiễm Nhu Hữu tâm thành huấn giáo,

Tự Tử Lỗ hoài bão tâm sanh;

Người nước Lỗ, tánh điều hành,

(……) dân trị quốc ngọn ngành tóm thâu.

Nhan Tân Phục, tước hầu đồng vị,

Tự Tử Liễu thánh chỉ không tuân;

Người nước Lỗ giáo nhơn quần,

An cư lạc nghiệp triều thần hoan nghinh.

Bá Kiện Tại danh thinh Lỗ quốc,

Tự Tử Tích bẩm chất thông minh;

Lập thành danh tánh pháp đình,

Khai thông luật pháp phạt hình trị nhơn.

Tào Ức Đạt tuần hườn ôn nhiệt,

Tự Tử Tuân năng thuyết năng hành;

Người nước Thái, rất tài danh,

Mở mang kinh tế thật hành tế dân.

Nhiễm Quý dụng tâm nhân đại để,

Tự Tử Sản hiếu để tuân hành;

Người Lỗ quốc sẵn tài danh,

Đồng chung chí hướng thật hành như trên.

Công Tôn Long, tuổi tên xán lạn,

Tự Tử Thạch treo bảng đạt hiền;

Người Vệ quốc, đủ tư thiên,

Khai trường luân lý phục yên gia tề.

Tất Điêu Xải kỳ huê dị thảo,

Tự Tử Liễm đào tạo mộc danh;

Đồng tên Tác Xải tri hành,

Người trong Lỗ quốc đạt thành công cao.

Tần Thương Dược tâm bào sở nguyện,

Tự Tử Thương ý kiến thông minh;

Người Lỗ quốc tiếng danh thinh,

Hoát khai nhơn đạo dân sinh giải bày.

Tất Điêu Đồ đức tài trau luyện,

Tự Tử Hữu học tiến tăng thành;

Đồng chung tên tộc tri hành,

Tử Văn nước Lỗ, kỳ danh sĩ tài.

Nhan Cao Trí đức dày công đắc,

Tự Tử Kiều, danh khắc Lỗ nhơn;

Triết văn hướng đạo lai hườn,

Công danh gió tạt khê sơn ẩn mình.

Thương Đơn Ngộ, chơn tình bản tánh,

Tự Tử Hữu kiểm hạnh đoan trang;

Lỗ quốc Tử Quý, danh bàn,

Tuổi tên giáo dục an bang vận nhà.

Nhương Tử Xích, san hà chí hướng,

Tự Tử Đồ trưởng dưỡng thi thơ;

Quán thông trí lược tri cơ,

Lập thành quốc chánh phụng thờ tổ tiên.

Nhậm Tất Tề, danh hiền chói rỡ,

Tự Tử Tuyển, nước Sở hàn lâm;

Văn chương tri túc trí tầm,

Chuyển thành thế hệ bao năm nắn nhồi.

Thạch Tác Xúc tài bồi hạnh đức,

Tự Tử Minh tri thức khuôn viên;

Tần quốc sanh tại tâm hiền,

Lập thành chơn thể tự nhiên giáo điều.

Công Thương Nhụ, đề tiêu thẳng thắn,

Tự Tử Chánh thọ lãnh danh truyền;

Nước Trần sắp đặt chỉnh yên,

Vung tay xây đắp mối giềng trị dân.

Công Hạ Cụ, tinh thần thiết thạch,

Tự Tử Thừa lo trách nhiệm hành;

Lỗ quốc cư ngụ thoát sanh,

Lập thành quốc thể thừa hành căn cơ.

Công Kiên Định tôn thờ đạo sự,

Tự Tử Trung gia ngữ Tác Kiến;

Đồng danh Tử Trọng danh hiền,

Là người nước Lỗ lưu truyền Thánh nhơn.

Hậu Sứ lập phục hườn quý tế,

Tự Tử Lý gia thế an nhiên;

Thạch Sứ danh tánh Tự Kiên,

Người sanh Tề quốc, tâm hiền hoát khai.

Khiêu Đơn dụng đức tài phổ huấn,

Tự Tử Gia ứng dụng từ tâm;

Lỗ quốc, danh tánh đắc tầm,

Sống trong nội địa chú chăm giảng điều.

Hề Duy Tế mộ triêu phấn khởi,

Tự Tử Triết, danh lợi vô thành;

Khổng môn cao đệ lưu danh,

Hề Duy phục tánh đạt thành giáo dân.

Hãn Phục Hắc kỳ thân danh tướng,

Tự Tử Sách độ lượng khoan dung;

Nước Lỗ tộc lược tương phùng,

Danh vang Trung Cổ thính tùng đạo môn.

Diên Tổ Nhứt ôn tồn lý tri [trí],

Tự Tử Giá, đạo lý uyên thâm;

Lỗ quốc phục vụ chú chăm,

Giải bày chánh pháp tri tầm chánh nhơn.

Vinh Sớ Học, lai hườn kim cổ,

Tự Tử Kỳ quốc Lỗ dị nhơn;

Tinh thần cổ võ lai hườn,

Hình dung hải đảo khê sơn chí đồng.

Tần Tổ học lãu thông luân lý,

Tự Tử Thương tri kỷ tri nhơn;

Người nước Tần, giáo lý chơn,

Hướng đường đạo hạnh phục hườn nhơn dân.

Tạ Nhơn Sính, kỳ thân lập đức,

Tự Tử Hành tâm lực thông minh;

Người nước Lỗ, học đăng trình,

Khai thông tư tưởng lý tình cao siêu.

Câu Tỉnh Cương, luật điều tu chỉnh,

Tự Tử Cương bản tính trầm ngâm;

Người nước Vệ, chí quyết tâm,

Giải bày lý luận sưu tầm bí khoa.

Trịnh Quốc Giảng dung hòa nhơn đạo,

Tự Tử Đồ đào tạo nhơn dân;

Người nước Lỗ, cô độc thân,

Lập thành danh thế, ấy phần sứ quân.

Công Tổ Cú tâm thuần ý đạt,

Tự Tử Giá, hoạt bát ngũ luân;

Người nước Lỗ, trọng đức ân,

Chơn tâm hướng đạo quần thần tế an.

Nguyên Khanh Trí an bang tế thế,

Tự Tử Tịch dụng kế giáo dân;

Người Lỗ quốc, thọ quân ân,

Giáo truyền ngôn hạnh, nhơn thần tín trung.

Huyện Thành Triết trung dung giáo hóa,

Tự Tử Hoành chí cả tài danh;

Lỗ quốc giáo dục lập thành,

Khai thông tư tưởng, tượng thành an cư.

Liêm Khiết Tạo tâm từ tế thế,

Tự Tử Tào nước Vệ hóa nhơn;

Cổ sử tu chỉnh lai hườn,

Giáo điều khai thác hòa nhơn đồng hòa.

Yến Cấp Tánh kỳ hoa liên thạch,

Tự Tử Tu thể phách ôn nhu;

Người nước Tề, khắp châu du,

Đưa đường giáo thuyết giải mù quốc dân.

Thục Thân Hội hoan hân tác dụng,

Tự Tử Kỳ lưu dụng tri cơ;

Lỗ quốc đạo lý tôn thờ,

Khai thông trí tuệ dâng thơ tiến hành.

Nhan Chi Bộc công danh đạo lý,

Tự Tử Thục ý chí lãm thông;

Lỗ quốc hòa nhịp sống đồng,

Tinh thần thiết thạch quận công giáo điều.

Qui Tốn Luật hoàng triều tu chỉnh,

Tự Tử Liễm tùng thính ban hành;

Người Lỗ quốc đã trứ danh,

Lập thành quốc thể thừa hành nhơn luân.

Nhạc Quy Đáo nhơn quần khai hóa,

Tự Tử Thinh thiên hạ lưu tâm;

Người nước Lỗ, luật cao thâm,

Hân hoan đạo lý tri tầm giáo dân.

Công Tây Dư thọ ân quốc thể,

Tự Tử Thương tế thế an bang;

Lỗ quốc phụng sự chu toàn,

Giáo dân tri đạo đặt ban sứ thần.

Tịch Khắc Tín, thiên thần hạ thế,

Tự Thiết Chi, nước Vệ phò trì;

Khai thông ngũ đạo hoàng huy,

Lập thành kỷ luật trong khi giáo truyền.

Khổng Trung bực nhơn hiền gương sĩ,

Tự Tử Mậu, đạo lý cao siêu;

Dòng Khổng môn nắm luật điều,

Ngũ luân thông suốt mục tiêu dung hòa.

Công Tây Tạng ái tha ái vật,

Tự Tử Thượng tánh chất thông minh;

Người nước Lỗ, sửa luật hình,

Tạo cho dân chúng hồi minh giáo điều.

Bộ Thúc Kiệt đình triều trọng dụng,

Tự Tử Sa hợp chúng tinh vi;

Nước Tề mở rộng hội thi,

Chọn tài trạch đức đồng qui chánh triều.

Thi Chi Thường đề nêu nhơn đạo,

Tự Tử Thường cấu tạo dân sanh;

Người nước Lỗ, lập thân danh,

Lưu truyền hậu thế lập thành căn nguyên.

Tần Phi Hội tánh hiền tiêu chuẩn,

Tự Tử Chi xây dựng đền môn;

Giáo dân cơ thể bảo tồn,

Luật điều khai thác, ngục môn khai thành.

Nhan Phái, lập kỳ danh bản lịnh,

Tự Tử Thinh luật định hành tàng;

Lỗ quốc phẩm lộc cấp ban,

Dung hòa luật cũ, chỉnh trang quốc hồn.

Cần Trương, tánh ôn tồn chơn thật,

Dòng hiếu trung bẩm chất thông minh;

Cán cân công luật giữ gìn,

Phát sanh Tần quốc danh thinh sáng ngời.

Thân Trướng người sanh đời mạt hậu,

Học văn chương hiểu thấu luật sanh;

Tự Hoài Sanh học tri hành,

Khai thông quốc thái, lập thành khuôn viên.

Du Mã Thi, Sơn Điền danh hiệu,

Lập giáo điều tiêu biểu hiền nhân;

Tề quốc học chí hiếu thân,

Lập thành cổ miếu quân thần định an.

Tôn Nguyên, tự Tử Toàn học đạo,

Lòng vô tư cải tạo khuôn viên;

Khai thông quốc vận đoàn viên,

Giáo dân vi nghiệp lưu truyền phân minh.

Trịnh Cốc đạt lý tình giáo dục,

Tự Tử Cầu tri túc thừa hành;

Người nước Thái đủ tài danh,

Kiên tâm nhẫn chí chơn thành phò quân.

Hà Tùng Như, tâm thuần vô ngã,

Tự Hoài Âm hành giả vị dân;

Người nước Hàn, đủ tâm nhân,

Xây thành tâm lý, thôn lân kỉnh vì.

Tôn Hạ Võ, kỳ thi đạt lộ,

Tự Tử Vân kim cổ suy tư;

Người Vệ quốc, chí thiện từ,

Chuyển luân lân quốc thiên thư luật điều.

Tây Tôn Đạo, đề tiêu căn bản,

Tự Hoài Nhơn cáng đáng phân minh;

Người Sở quốc, tánh quang minh,

Phát huy định chế luật hình chánh công.

Tô Hồ Ân tinh thông đạo lý,

Tự Tử Cầu tâm trí điều hòa;

Người nước Vệ, văn toàn khoa,

Giáo dân hiếu đạo năm ba chơn truyền.

Hồ Mông, thọ ân quyền phẩm tột,

Tự Cao Văn rường cột Nho Tông;

Người Vệ quốc, chí lãm thông,

Phát huy định chế nối dòng ngũ kinh.

Trọng Dung, đạt danh thinh nước Lỗ,

Tự Tử Cường, tướng hổ, tâm từ;

Trí thông minh, học hiểu dư,

Quyết đường khai thác, thiên thư sẵn sàng.

Trọng Nghĩa tánh trực cang bất khuất,

Tự Dân Sanh hình luật công đường;

Chế tài phong hóa kỷ cương,

Giáo điều chánh pháp kỳ phương chỉnh đời.

Châu Bửu Chế chẳng dời nguy khổn,

Tự Hà Xa căn bổn lưu truyền;

Người Uông quốc, luận đạo Tiên,

Khai thông dân ý gieo truyền thế nhân.

Tiêu Chánh trọng tinh thần vi thiện,

Tự Hiếu Thân chuyên luyện tâm từ;

Người Tần quốc, sanh an cư,

Thánh tâm ứng hóa thiên tư nghiệp đồ.

Nhà Thầy nhắc điểm tô đồ đệ,

Lưu lại đời hậu thế soi gương;

Sanh tồn vạn đợi trần dương,

Tam Kỳ Đại Đạo Thánh đường nhuần ôn.

Bao nghìn năm lưu tồn sử tích,

Bởi thế trần áp dịch đổi thay;

Ghi vào bản chánh lạc sai,

Nhà Thầy chỉnh lại hậu lai lưu truyền.

Kinh Bình Minh đạo Tiên truyền bá,

Dụng bút thần tá giả vi chơn;

Hiếu trung tín nghĩa keo sơn,

Tồn tâm dưỡng tánh phục hườn bổn nguyên.

Nhà Thầy ban ân chư đồ đệ. Thăng

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 15 tháng 11 Canh Tuất***

***(13-12-1970)***

PĐ : Bạch Mỹ Thông

ĐT : Huỳnh Hoa

**THI:**

**HẢI** đảo Nam Sơn bớt gập ghình,

**TRIỀU** ngưng giọt nước lúc Bình Minh;

**THÁNH** phàm phân tách nơi trần tục,

**NHƠN** phẩm tạo gầy dụng tánh linh.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chung chư đồ đệ.

Giờ linh, Tôn Sư thọ lịnh báo tin đến giờ tiếp kinh. Vậy chư hiền đồ thành tâm tiếp giá Mẫu Hoàng, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**DIÊU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỪ TÔN** - Mẹ linh hồn mừng chung các con trần thế, an tọa.

**THI:**

Nhắc đến đoàn con ở thế gian,

Lòng đau như cắt đứt can tràng;

Nhớ nhung thác quản hồn linh trẻ,

Chuyển bút hoằng khai mối đạo vàng.

Mầm móng ương gieo gầy giống thiện,

Sanh chồi kết quả luật tuần hoàn;

Bao năm tá thế trồi lên xuống,

Một kiếp hườn nguyên sẵn bách thoàn.

Này các con, kiếp tạm trần này là trường tiến hóa cho các con tự trau mình học đạo, hầu tiến triển trên đường thiện lạc mà đi đến tận nơi Tiên cảnh. Máy tuần hườn đã mở cửa cho các con, tùy theo duyên kiếp mình, không phân biệt phú bần, miễn lòng các con quyết chí hy sinh, lấy trí khôn suy tầm hầu giải oan những điều trái oan ràng buộc. Nay Mẹ chỉ đường vạch lối cho các con cổi mở nơi trần để thoát thân vào con đường xán lạn. Như vậy, dù cho các con có thiếu phần tài nguyên cung cấp vật chất nơi trần, với tâm niệm bất di bất dịch của các con, thời cũng đạt thành chơn ý. Thoảng, các con có đủ điều kiện sống thừa, các con có thể dựa vào đó mà lên mây xuống biển dễ dàng nhưng nếu tâm trạng tinh thần các con không hướng thiện, thì chốc lát sẽ trở thành giấc mộng.

Này các con, xác thân của các con cấu tạo bằng tinh ba của âm dương chơn khí mà kết thành bản thể, từ ngày tinh ba kia được thành hình thì điểm linh quang đồng thọ; để cho bản thể kia cử động. Sự cử động dịu hiền ấy bắt đầu trưởng dưỡng theo luật tuần hườn. Mẹ hỏi các con: nhờ đâu mà tinh ba ấy được trưởng thành một cách tự nhiên như thế? Từ khi điển quang Mẹ trao cho các con thì điển quang Mẹ hằng chan vào cung cấp cho mẫu bào, cung cấp sinh lực cho các con bên trong tiếp xúc, lằn dưỡng khí hô hấp cho thai bào từ từ sanh trưởng theo con số. Dưỡng khí mẫu bào đã cung ứng cho các con nguồn sinh lực. Dựa vào đó lần theo thời gian, các con sẽ thành hình thể. Sự trưởng dưỡng của xác thịt đến thời tiết phải xuất hình, như vậy các con thoát khỏi bào thai, mở mắt chào đời bằng tiếng “Khổ A” từ trong cửa miệng. Đó là giai đoạn các con đã vượt khỏi thế giới âm u, tiếp tục, các con nhờ nhục mẫu dụng nhũ lực cung cấp cho các con kịp thời. Lúc bấy giờ, lòng các con chứa đầy Phật tánh, không gì cám dỗ, chỉ biết nuôi lòng bằng vú sữa. Lần lên ba, lòng các con vẫn còn trong trắng, không mến tiếc vật gì dù cho vật ấy đầy quý giá, bởi “*Nhơn Chi Sơ, Tánh Bổn Thiện, Tánh Tương Cận, Tập Tương Viễn*” lúc đầu tánh tự nhiên hiền lành, nhưng sau vì tập quán mà xa lần bản tánh, bởi khi tiếp xúc thông thường của thế gian hằng ngày, vì biết ăn biết mặc. Ăn no mặc đẹp là thú vui của trẻ đang nhìn, và sự đòi hỏi màu sắc theo thời gian hiện hữu, biết được sự no đẹp thời các con đòi hỏi sự thỏa mãn nhu cầu. Đó là mọi điểm linh quang đều giống nhau vì xác thân hành động. Không bao lâu, bản tánh các con đã biến đổi hẳn bởi tập quán diễn bày, vì khi biết no lòng thì các con cần phải có tài để đổi chác lấy, đổi lấy vật thực chua ngọt tùy theo ý thích.

Trải qua giai đoạn, các con đã có sự thích muốn ấn đậm vào tâm trung. Giai đoạn này, các con đã biết liêm sĩ, gái trai đã lưu ý nhau giữa thời gian chung đụng.

Này các con! Các con được hấp thụ sự huấn giáo của thế nhơn uốn luyện các con trở thành một tư tưởng kỷ luật trong khuôn khổ. Sự huấn giáo từ nét mực, từ con số, rồi đến xa hơn. Sự huấn luyện đã được ban truyền, lúc đầu dụng lễ nghĩa truyền vào tâm hồn các con cho quen thuộc. Khi mở mắt nhìn xem sự áp dụng hằng ngày của người huấn giáo, các con sẽ không quên, vì áp dụng lý thuyết và thực hành. Trái lại, khi sự huấn giáo vừa diễn bày cho trẻ bé thơ bồi bổ, thì mãnh lực áp dụng lại phản ảnh, khinh thường sự giáo điều. Đó là một điều làm mờ lu đi sự huấn giáo. Tập quán mạnh mẽ hấp thụ rất mạnh làm cho các con sa ngã vào con đường đang diễn tả. Đó là bản tánh của các con bị trộn nhồi.

**BÀI:**

Nhìn thấy con, lòng Già đau đớn,

Thương lòng con mắc bợn trần gian;

Bình Minh chuyển bút luận đàm,

Kỳ Tam thước ngọc khuôn vàng ban con.

Thấy các trẻ, thon von lòng Mẹ,

Phân tích ra từ bé lớn khôn;

Biết bao sóng gió dập dồn,

Làm sao che chở bảo tồn thân con?!

Trên Diêu Điện đền son Mẹ đợi,

Điểm linh quang vì bởi mê trần;

Vòng quanh đày đọa xác thân,

Làm cho con trẻ não cân miệt mài.

Mẹ vô tư trần ai rọi điển,

Con đồng con thực hiện thương yêu;

Tuần hườn ấn sẵn luật điều,

Chỉ đường cho trẻ dắt dìu khuôn viên.

Phần phước tội thăng Tiên đọa quỉ,

Phân hai đường Mẹ chỉ con toan;

Nét sầu để lại trần gian,

Điều vui mang đến Thiên đàng hồi qui.

Luật tuần hườn không vì một trẻ,

Bầu không khí chuyển lẹ thế gian;

Đó là dưỡng khí đã ban,

Cùng chung vạn vật con đàng tiến thân.

Con không đồng, tinh thần chinh lịch,

Con khôn ngoan phân tích rõ ràng;

Nào là kinh sám khai quang,

Mà tâm thiếu thiện khó hoàn vị xưa.

Con hiền từ muối dưa hẩm hút,

Đến ngày cùng trong lúc hồn rời;

Như vầy cựu cảnh về nơi,

Lòng hằng từ thiện chớ rời bản căn.

Con hữu phúc muôn ngàn vui thú,

Nào ngựa xe quyến rũ nghênh ngang;

Kẻ chờ người đón rộn ràng,

Lại qua đưa rước nhộn nhàng trước sau.

Đó vì bởi biết bao tu luyện,

Còn kiếp trần tái chuyển xác này;

Hưởng phần vật chất đắp xây,

Đó là quả thiện tạo gầy kiếp xưa.

Con hưởng phúc sớm trưa lập quả,

Nợ oan khiên hãy trả tròn xong;

Rèn tâm đức tính cõi lòng,

Kỳ ba Đại Đạo thoát vòng trần ai.

Đừng luyến thế đắm say vật chất,

Nào kim ngân chứa cất đầy rương;

Xa hoa che lấp đầy đường,

Phấn son ngăn cách tình thương ruột rà.

Dùng mỹ lệ xa hoa ướp xạ,

Mùi thơm tho lấp cả linh hồn;

Làm cho linh tánh vùi chôn,

Sống mà như chết, linh hồn mờ lu.

Con thức tỉnh phá tù trần tục,

Là hiện tại trong lúc vui say;

Giấc nồng tỉnh lại đêm ngày,

Nhìn lên Diêu Điện Bồng Lai tâm hồn.

Được như thế khỏi chôn linh tánh,

Vượt dòng sầu vào cảnh vô hình;

Sống trần khử ám hồi minh,

Nơi trần con hưởng phù sinh tại trần.

Đây Mẹ nhắc là phần hữu phúc,

Nhìn chung nhau trong lúc sống cùng;

Biết bao sóng gió bão bùng,

Áo tơi tưa tả vô cùng thảm thương.

Cũng xác thịt tình thương của Mẹ,

Cũng linh căn mỗi trẻ đồng nhau;

Cũng chung một bọc khác nào,

Sao con thong thả, con vào khổ thân?!

Đó vì bởi nợ trần vương vấn,

Nợ tiền khiên chuyển vận đến nay;

Đành cam vất vả đêm ngày,

Tấm thân gầy guộc Mẹ rày thảm thương.

Vì thiếu ăn, đêm trường tha thiết,

Vì thiếu mặc, chi xiết ngày dài;

Dù cho mưa tẩm gió lay,

Cũng không cổi bỏ cho ai thế cùng.

Dầu gặp cảnh bão bùng đối xử,

Vẫn bền lòng gìn giữ bản căn;

Nào là chốn ở nơi ăn,

Nào là trói buộc xích thằng kềm chân.

Da mặt rám, tinh thần gầy guộc,

Mặc kiếp này trói buộc chặt lơi;

Con Ta suy nghĩ vậy thời,

Cẩm nang hạ thế Mẹ thời trao cho.

Nhìn xa hơn chung lò tạo hóa,

Trẻ bơ vơ vất vả ngoài đường;

Nhìn qua Mẹ luống đoạn trường,

Vô hình nhỏ giọt, tình thương con trần!

Khó thực hiện vì phần vô ảnh,

Đau lòng con, con lãnh đành cam;

Nức lòng Mẹ chạnh thở than,

Tầm phương giải thoát cứu nàn cho con!

Nên khai đạo chiều lòn độ trẻ,

Giấc mê đồ, con Mẹ xa nhau;

Như vầy con liệu làm sao,

Vô hình nhỏ giọt tâm bào nát tan.

Phải trải qua bao ngàn năm đó,

Chuyển đạo mầu con có tin chăng?

Phật xưa chẳng tiếng nói năng,

Làm cho con trẻ lòng hằng muội mê.

Bao ngàn năm thảm thê kiếp tạm,

Chịu vày vò giam hãm thân này;

Ngày cùng khó tránh nghiệt dây,

Vô thường dẫn dắt, hồn này vào nơi.

Nghiệt cảnh đài con thời chối tội,

Cảnh thế gian mọi nỗi xuất hình;

Con Ta sống cảnh u minh,

Lòng hằng than thở động tình Mẹ đây.

Vì khai đạo tạo gầy giáo lý,

Phật vô ngôn, ai chỉ con tường;

Thế nên đành phải lạc đường,

Giờ đây hối hận, thảm thương con trần.

Con chối lỗi, nơi trần không biết,

Việc dữ lành phân biệt, ai phân;

Làm cho tan nát tinh thần,

Giờ đây phải chịu nợ nần gánh mang.

Tiếng than khóc hãm giam đau dạ,

Chuyển Kỳ Tam chi sá khai thông;

Khai cơ chuyển bút đại đồng,

Kỳ Tam Đại Đạo vượt vòng trầm luân.

Tiếng phàm thế con từng quen thuộc,

Để cho con trau chuốt tâm mình;

Sống trần khử ám hồi minh,

Tùy theo trình độ, Mẫu tình độ con.

Này hỡi trẻ lo tròn đạo cả,

Nên Phật Tiên đều hạ phàm trần;

Cùng con kề cận bên thân,

Nhỏ to thủ thỉ ân cần dạy con.

Này hỡi trẻ không còn chối lỗi,

Rằng vô ngôn lầm lỗi ai can;

Giờ đây con phải gánh mang,

Phật Tiên hạ thế dìu đàng con đi.

Con tri kiến, nghĩ suy tấc dạ,

Dụng thanh tâm áo bả hài gai;

Muối dưa giữ dạ đêm ngày,

Tinh thần vững đạt, Bồng Lai con về.

Này hỡi trẻ, lời thề trước điện,

Hạ phàm gian vận chuyển tâm linh;

Dẫn nhau núp dưới cội Huỳnh,

Bóng tàn che mát phù sinh tại trần.

Nay Mẹ nhắc tinh thần là một,

Lo trau giồi rường cột là tâm;

Con thăng hay đọa luân trầm,

Đều do chủ sử con tâm điều hành.

Mang lông sừng, cầm sanh sa đọa,

Hay Phật Tiên đều cả do tâm;

Con Ta hiểu biết tri tầm,

Con đường Phật xứ là tâm đất lành.

Cũng do tâm điều hành nhơn đạo,

Giúp cho đời cải tạo thích ưa;

Nào là bát sữa, quả dưa,

Nào là cơm hẩm, vải thưa che mình.

Tương trợ nhau cho tình cốt nhục,

Giúp cho nhau trong lúc đói lòng;

Con Ta được hưởng ân hồng,

Ấm no mát mẻ, cõi lòng nào yên.

Mộng từ ái gieo truyền thế tục,

Ương rải ra trong lúc mưa chan;

Bón phân vun quén dễ dàng,

Sanh chồi nảy tược muôn ngàn yêu thương.

Thêm vào đấy, con đường từ thiện,

Giúp quả cô quan điểm độc thân;

Đó là nâng đỡ tinh thần,

Cùng là vật chất, cơ bần cầu xin.

Đừng tẻ lạnh vô tình vô ái,

Con khôn ngoan, con phải thực hành;

Rèn lòng trau sửa tâm lành,

Treo gương sáng tỏ hậu sanh soi đường.

Kìa vật chất trần dương đâu thỏa,

Sẽ chuyển xây trăm ngã mất còn;

Vàng ròng chất chứa bằng non,

Tinh thần đâu vững mỏi mòn bền chăng?

Hay chốc lát, sơn băng hải kiệt,

Lòng con Ta luyến tiếc ích gì;

Kìa vạn khuỷnh có còn chi,

Mà tâm xáo trộn, thân thì héo khô.

Đến kết cục Hớn Hồ đều hỏng,

Nhìn gương trông thấy bóng ốm gầy;

Tinh thần tan nát đổi thay,

Sống mà như chết, ngày ngày khổ đau.

Này hỡi con! Mẹ sao cứu vãn?

Luật Cao Đài treo bảng không nhìn;

Để theo cái kiếp mộng huỳnh,

Rồi đây phải chịu luật hình trả vay.

Sớm ăn năn khỏi ngày hối hận,

Này hỡi con sanh phận đời tàn;

Sống vày vò, có nào an,

Mơi vui, chiều lại thở than khổ sầu!

Nên suy nghĩ lo âu kiếp sống,

Tánh thiện từ phát động bản căn;

Ban cho luồng điển hóa hoằng,

Quang minh còn mất siêu thăng đọa trầm.

Giờ lành, Mẹ ban ân lành chung cho đàn con thế gian, Mẹ điển hồi Diêu động. Thăng

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 11 tháng 2 Canh Tuất***

***(06-03-1971)*** ([[2]](#footnote-2))

PĐ : Ngọc Như Liên

ĐT : Huỳnh Hoa

**THI:**

**HẢI** Bắc sóng nhồi dội tiếng vang,

**TRIỀU** Nam mây phủ khắp cung hoàng;

**THÁNH** tâm lọc lựa thanh phân trược,

**NHƠN** đạo thừa hành lịnh sắc ban.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư môn đồ.

Giờ linh, Tôn Sư thọ lịnh báo đàn. Vậy chư hiền đồ thành tâm tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**NÉT** mực còn ghi để sám kinh,

**BÚT** vàng hạ thế tả Bình Minh;

**TÂY** miền thế kỷ còn bia tạc,

**AN** phận tá danh giác thế tình.

**BỒ** đảo dưỡng thần, thân bất hoại,

**TÁT** tâm tịnh tọa ngự đài linh;

**LƯU** hành thất ức tùng thiên luật,

**ĐỀ** bảng khai thông chuyển đạo Huỳnh.

**TÂY AN BỒ TÁT** - Bổn Sư mừng chư Thiên Mạng đồ đệ tông môn liên phái ứng hầu, Bổn Sư miễn lễ.

Kỳ Hạ ngươn tái tạo, Đạo Pháp trùng hưng, hạnh ngộ thay! Thiên Khai Huỳnh Đạo, Đức Chí Tôn hoát khai đường sanh lộ, mở lối cho chúng sanh từ bao thế kỷ liên tiếp với nhiều danh từ di dịch. Nhưng tựu trung là truyền tin Ngọc Đế lâm phàm tá danh Cao Đài Thượng Đế hầu tập trung những tinh ba của các nền Tam Giáo đương kim lập thành vạn thù qui nhứt.

Nay chư đồ đệ đã đúng thời kỳ giao hợp, Bổn Sư thọ lịnh Mẫu Hoàng hạ trần tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** hầu nêu bút tích từ xưa đến nay để lập thành một tinh thần bất diệt. Đó là cơ đại đồng nhơn loại.

Đây nghe Bổn Sư minh giải hai chữ “Đại Đồng” cho tông đồ xác nhận.

- Đây, Bổn Sư quày lại quãng đường xa thẳm bao ngàn năm lập giáo. Sự sai biệt giữa tông môn là nơi xuất xứ của Phật Tổ giáng sanh, như qua bao thời ngã gục Ấn Hồi tương sát. Đó là một hiểm họa hệ phái phân tranh, làm cho giọt máu từ bi từ từ chảy ra vô ý nghĩa.

- Phần khác, sự riêng biệt giữa tông môn giáo lý Phật môn thành phần Cổ Sơn Nam Bắc; như vậy lấy đâu trung tâm ấn tượng để tạo gầy một mục tiêu cho chơn truyền khỏi đều di dịch.

- Phần khác, sự riêng biệt giữa các tông đồ Thánh địa, truyền khai hai ngàn năm hầu mãn, biết bao Dòng Thánh hệ, diệt tánh cải danh, đó là liên hệ nhơn loại với ngoại chướng nội phân mà lịch sử đã đề ghi rành rạnh.

- Phần khác, nền Đạo nơi Nam triều chánh thống giáo lý nhập xứ truyền sang, nhồi luyện tinh thần dân tộc phải theo chiều hướng, để hưởng nhờ ân mưa móc sống còn yên phận. Vì thế, từ tư tưởng, tinh thần đều bị nhồi luyện làm cho tinh thần tộc tính phai dần, mãi hướng theo đà vinh hoa danh dự gắn vào mà quên đi phần cổ truyền tộc tính. Vận quốc đang suy đồi, biết bao vĩ nhân đang vùi ẩn dạng, cùng bao xuất xứ lộ hình, tương kế tựu kế, biết bao thay hình đổi dạng, miễn sao tạo gầy căn cơ từ thiện, hầu hườn phục lại dân tộc tánh, dù cho bao căn cơ tạo nên người, ngoại thể nội thân đều khác biệt. “Hoàng Thiên Bất Phụ, Xuất Thế Kỳ Hương”.

- Vì sự tiến hóa mà bốn chữ “Bửu Sơn Kỳ Hương” hay “Tứ Ân Hiếu Nghĩa” từ đâu mà hoàn thành danh chánh. Thời gian thay đổi qua màn lớp danh từ, trải bao thời kỳ ngoài thế kỷ, mãi thay thân rọi đuốc chờ đến ngày ánh huyền linh chiếu rọi khắp Nam Bang.

- Phần khác, sự thay thân của Đại Giác Phú Sổ đương kim sáng khai Hòa Hảo Tây miền, lúc phiếm diện tàng thân cũng chuyển qua tam phân tứ tượng.

- Phần khác, Đạo Cao Đài xuất xứ Nam Bang, xuất hiện huyền linh, không dụng tay phàm điều khiển, một nền đạo tân kỳ với danh từ trọng đại, để Thống Nhứt Tam Giáo Ngũ Chi, Đông Tây phối hợp, hợp thành duy nhứt tá danh Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ hầu lập nên vạn thù qui nhứt bổn. Vì thế, từ hình thức lẫn nội dung của đạo này có phần đầy đủ, trên tôn nghiêm với danh từ, danh hiệu Tam Giáo Ngũ Chi Đông Tây tương ứng, bên ngoài Tam Trấn Oai Nghiêm:

- *Thánh* : ***Vân Trường*** tượng trưng công bình cang trực.

- *Phật* : ***Quán Thế Âm*** tượng trưng tiết liệt từ bi.

- *Tiên* : ***Thái Bạch Kim Tinh*** phần Tiên đạo dụng bác ái, nắm luật Thiên Điều giáo đạo kỳ ba.

Nhìn rộng sâu vào nội địa khắp Nam Bang vẫn còn bao danh từ phân biệt rõ ràng, nhận thức sự tôn thờ duy nhứt vì “Hoàng Thiên hữu nhãn”.

Như vậy đã vượt ngoài vòng Đạo Pháp, kỳ Hạ Ngươn tái tạo, phản hậu vi tiền, nên bậc Chí Tôn phụ cận, để giữ mục tiêu căn bản cho Tam Giáo Ngũ Chi hạ trần. Ngài gom lại làm một, lập thành Đại Đạo, không phân biệt Thánh Chúa, Phật môn, Ấn đồ, Tịnh Sĩ. Đó là dụng ý Đức Chí Tôn lập thành nền Đại Đạo gồm giáo lý Đông Tây, phối hợp gọi là cơ đại đồng nhơn loại.

Đó là một vị linh đơn kiết tụ đã có từ trước, Đông Tây phân chất, đơn phương áp dụng, đến nay kim cổ Đông Tây hòa hợp chất tánh dược để tạo thành viên linh đơn trị bịnh cho chúng sanh trong thời mạt pháp. Vì hiện nay chúng sanh chỉ nhìn vào và tiến theo con đường tiêu diệt.

Nay Bổn Sư mô tả bao thời kỳ lập giáo cho chư Tông đồ Liên phái Bửu Sơn cần lưu ý, vì lời nguyện tấu đến Ngọc Kinh nên Bổn Sư hạ trần minh giải. Nay đã đến lúc nhơn hòa địa lợi nên mọi hình thức rất thích hợp.

Vậy chư Tông đồ cần gìn giữ cơ đồ Đạo Pháp.

**BÀI:**

Đời đã chuyển, Bình Minh xuất hiện,

Đạo khai thông tân tiến thượng đời;

Ai qua kiếp số lò Trời,

Những người chiến sĩ trong thời Đạo khai.

Nhìn viễn ảnh niên lai sẽ thấy,

Chung quanh mình cạm bẫy bủa giăng;

Giải ra bốn mối nợ hằng,

Thước khuôn đã vạch mức lằn đòn cân.

Tá trần gian nắm cân lường đấu,

Điển Tiên Thiên rọi thấu trần miền;

Hình dung sắp lại mối giềng,

Tầm chơn tu luyện gieo truyền đó đây.

Luật tuần hườn trở xây như chóng,

Chạy theo hình là bóng nào rời;

Con đường Đại Đạo buồm khơi,

Xuôi dòng nước lộn đò Trời cứu nhơn.

Nhìn viễn ảnh Tòng Sơn xuất hiện,

Đoàn Minh Huyên vận chuyển giác linh;

Ngược dòng một chiếc thuyền tình,

Trà Bư thẳng lối nhơn tình Thạnh Trung.

Lòng bác ái vô cùng tế thế,

Vì muội mê tầm kế bôi danh;

Âm mưu sát hại sao thành,

Sứ Trời thọ mạng, nào sanh tử gì.

Muốn tránh họa lây thì cho thế,

Lập Phật đường dụng kế tu trì;

Bá tánh Bửu Sơn quy y,

Rạnh đề tứ tự vậy thì màu son.

Nay bút tích ngòi son Thầy điểm,

Tô nhãn thiên vào hiện Trung Ương;

Tùy theo hình thức tri tường,

Hòa đồng liên phái lập trường phân minh.

Kìa bút tích chạm hình khắc cốt,

Nào Thới Sơn rường cột Nhà Bàn;

Trần điều một tấm vẻ vang,

Thay hình đổi dạng nào tàng lòng ta.

Phận truyền bá nơi Tòa Bạch Ngọc,

Tá phàm gian lừa lọc nguyên căn;

Dù cho gặp cảnh trầm thăng,

Kiếp đời nào vẹn tợ trăng khuyết tròn.

Lời bạch tấu ngòi son lưu lại,

Cho Hòa Đồng Liên Phái ứng hành;

Hòa đồng nhựa sống nhơn sanh,

Xây nền đắp móng lập thành khuôn viên.

Gìn căn bản Tây miền lưu tích,

Mãi truyền ra lời hịch tựa đề;

Bá gia tùng đạo trọng thề,

Giáo điều nguyên tắc tựa kề Bửu Sơn.

Ngoài trăm năm tiếng đờn khoan nhặt,

Ghi nơi lòng gieo rắc bá gia;

Giờ gây huynh đệ thuận hòa,

Lập thành liên phái Bửu Tòa chỉnh trang.

Thọ sứ mạng Mẫu Hoàng chuyển bút,

Tả Bình Minh trong lúc khai thông;

Con đường Đạo Pháp đại đồng,

Tinh thần nhứt bổn Sơn Tòng Bửu Sơn.

Xây Thánh Đức phục hườn Đại Đạo,

Gom vạn thù cổi tháo trầm luân;

Móng nền chờ đợi chín từng,

Sắc truyền hạ thế hợp quần nữ Tiên.

Ân tái tạo kỉnh Thiên hành đạo,

Thứ Nhứt là tùng giáo Đạo Trời;

Tế thần linh, ấy thuận Trời,

Hai là lễ tạ đất Trời chí linh.

Ba phụng sự thâm tình Thất Tổ,

Dụng hiếu nhà tế độ ngoại môn;

Bốn là trau sửa chơn hồn,

Song thân cấu tạo lưu tồn mẹ cha.

Năm cụ pháp đó là triêu lạc,

Tu gìn lòng chớ bạt lối xiêu;

Sáu là sư phụ đề nêu,

Tuân hành chánh pháp luật điều Tôn Sư.

Bảy chánh nghĩa tâm từ huynh đệ,

Tình cốt nhục như thể tay chân;

Tám là dụng nghĩa kim thân,

Đó là nha trảo tinh thần thương yêu.

Chín, căn bản luật điều hòa thuận,

Tình chôn nhau cắt rún một thân;

Mười là phụ cận ân cần,

Phần hương ngoại thể tình thân một nhà.

Thập giới lo kỳ ba tu chỉnh,

Điển linh quang Thầy định giờ đây;

Hạ ngươn chuyển thượng bút này,

Xây nền Thánh Đức Đông Tây một nguồn.

 Bửu Sơn kỳ tiên phuông tiền đạo,

 Lập thành hình phục đáo căn cơ;

 Thiên Điều luật định đồ thơ,

Lập thành nhứt mạch tình sơ đạt thành.

Xây Thánh Đức tồn sanh bổn thiện,

Lòng hy sinh như biển Bình Dương;

Giờ đây vạch vẽ con đường,

Tu tề trị loạn dọn đường Phật lai.

Luật căn bản hoát khai từ thiện,

Tế đời nguy vận chuyển tâm tư;

Tình đời giục tốc tất hư,

Đạo tình thắm đậm thuyền từ cứu nhân.

Gom mật truyền đời tân xây dựng,

Lập tam đài tiêu chuẩn Tây An;

Truyền tin thế sự bước sang,

Trăm năm lưu lại sám vàng còn ghi.

Chuyển bao kiếp vậy thì một điển,

Phật Thánh Tiên xuất hiện phàm thân;

Thưởng răn ghi để tại trần,

Con đường hiếu nghĩa ân cần lời khuyên.

Ân sư phụ mối giềng đạo cả,

Ân dựng truyền vàng đá nào phai;

Ân nhà nợ nước tròn hai,

Ân đời đền đáp miệt mài tâm tu.

Hiếu đạo trọn lao cù sanh hóa,

Hiếu dưỡng dục chi sá mòn sai;

Hiếu đành nhỏ giọt tương lai,

Hiếu măng chớm nở râu mày chí kiên.

Nghĩa tôn trọng lưu truyền cao quý,

Nghĩa tử quân chung thỉ một màu;

Nghĩa là chí sĩ thanh cao,

Nghĩa đồng sanh tử Ai Đào vẻ vang.

Tình nhơn loại muôn ngàn giá đẹp,

Tình đệ huynh đanh thép nào so;

Tình đời, đạo hóa chung lò,

Tình sâu cực phẩm thơm tho danh hiền.

Lưu bút ký trần miền bá tánh,

Truyền Bình Minh thọ lãnh vai tuồng;

Thành tâm từ thiện một khuôn,

Tu là nổ lực, ấy nguồn sám kinh.

Nhìn bá tánh nhơn tình xây dựng,

Nào nhơn phi Nghiêu Thuấn hậu tiền;

Sám còn lưu lại trần miền,

Bản năng tu chỉnh mối giềng lạc sai.

Cơ đại đồng sắp bày rộng mở,

Tình cốt nhục đành gỡ nợ ân;

Chia cơm xẻ áo nợ trần,

Thuyền từ một chiếc thẳng lần Nam thiên.

Hòa chung nhịp hậu tiền Đại Đạo,

Hiệp chung tay khải giáo tông môn;

Nam Bang thọ sắc bảo tồn,

Kỳ danh bất diệt, Chí Tôn chủ quyền.

Bửu linh kỳ thế thiên hành hóa,

Sơn thần xây tảng đá đầu tiên;

Cao Minh xuất hiện Hoàng Thiên,

Đài Cao tân pháp mối giềng căn cơ.

Qui Thánh Thể thiên thơ tiền định,

Truyền Bình Minh thọ lịnh triều môn;

Quyết tâm quyết chí bảo tồn,

Thể hình một bóng Chí Tôn luật điều.

Chuyển bao kiếp mục tiêu giải khổ,

Dụng nhơn tình tế độ lòng nhơn;

Bình Minh xây đắp phục hườn,

Ngũ thập thất đáo Trung Ngươn du hành.

Lưu cẩm nang tồn sanh bất diệt,

Sanh tại thổ, tử diệt, thổ qui;

Kỳ ba Đại Đạo Tam Kỳ,

Giáo dân Nam Thiệm hồi qui chánh truyền.

**KỆ:**

Nền Đạo Pháp chuyển xây truyền sanh chúng,

Cuối Hạ Ngươn sử dụng địa hình khai;

Tát đìa Nghiêu chưa cạn lại than dài,

Kìa ruộng Thuấn đang cày sao lại ngán.

Ngoài trăm năm Bửu Sơn còn đậm bảng,

Bao xác phàm thay dạng giải trần mê;

Khóc rồi cười, xem lại cẩm nang đề,

Cười rồi khóc, trần mê cần tu học.

Mùi ngon ngọt thế phù câu ngạnh móc,

Phật dạy đời lừa lọc dấu chơn đi;

Cha dắt dìu muôn thuở lắm lôi trì,

Thầy cứu thế hồi qui vi thượng cổ.

Kìa hướng Bắc chòm đẩu tinh đà ứng lộ,

Xẹt vào Nam khắp chỗ ánh hào quang;

Chiếu tường vân ngũ sắc khắp Nam Bang,

Bừng giấc mộng huy hoàng cơn ảo ảnh.

Nhìn rộng khắp môn đồ trong bá tánh,

Hòa tâm tư hưởng cảnh Thuấn Nghiêu thiên;

Tả Bình Minh thất ức đắc lịnh truyền,

Đệ Tam quyển lời Tiên ghi bia tạc.

Bổn Sư ban ân lành chung. Bổn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO**

***Ngọ thời, ngày 15 tháng 4 Tân Hợi***

***(08-05-1971)***

PĐ : Ngọc Như Liên

ĐT : Huỳnh Hoa

**THI:**

**HẢI** đảo sóng chao, núi gập ghình,

**TRIỀU** ngưng giọt nước lúc Bình Minh;

**THÁNH** tâm yên tịnh xây nền móng,

**NHƠN** phẩm tùng lai đạo phát sinh.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ. Đến giờ tiếp kinh, Tôn Sư đắc lịnh báo đàn.

Vậy chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**GIA** pháp chơn truyền đã tóm thâu,

**TÔ** bồi nền tảng khắp hoàn cầu;

**GIÁO** dân tiểu quốc vùng Nam Thiệm,

**CHỦ** sử hườn lai thế giới hầu.

**TÁ** bút huyền linh xây Thánh địa,

**THẾ** trần nguyên bổn dựng đài lâu;

**KỲ** phang ngươn hạ hườn vi thượng,

**TAM** thể phục nguyên máy nhiệm mầu.

 **GIA TÔ GIÁO CHỦ** - Ta mừng chung Thiên sứ, sứ đồ an tọa. Ta thọ lịnh Diêu Trì tả kinh, nên chuyển huyền linh hạ thế.

Này chư Thiên sứ, sắp chấm dứt hai ngàn năm lập giáo, giáo dân dụng hữu hình. Ta đam thân này để chuộc tội cho thế gian. Đó là thời kỳ Trung Ngươn Thắng Hội.

Trải qua bao thời gian lập giáo, Ta gặp phải biết bao nhiêu điều lao khổ như chư sứ đồ đã nhìn thấy trên sự tích di truyền. Dòng chữ lưu hành tuy có đôi phần di dịch, nhưng đó không phải là điều tuyệt đối vì những tiên tri đã xuất hiện. Nay cuối Hạ Ngươn chuyển lập đời Thượng Ngươn tái tạo trùng hưng do Đức Thượng Đế khai sáng chuyển sang đời Thánh Đức Ta chuyển điển linh dụng cơ huyền diệu bút tá danh Cao Đài; để xây dựng cảnh Thiên Đàng nơi thế gian mà Nam Bang đầu tiên thụ giáo.

Luật tuần hườn đã ấn định, cuối Hạ Ngươn lòng Thánh Đức đã phai mờ, nên nhân loại tranh giành lẫn nhau tìm mưu mô xảo quyệt sanh sát lẫn nhau, hơn là tương trợ lẫn nhau, vì quyền lợi vật chất, mạnh thắng yếu thua, xây lầu đài trên bao xác chết, miễn là tìm vinh hoa phú quý cảnh phù vân cõi tạm. Sự tranh quyền vật chất đó có gì là tồn tại đâu? Nhìn thấy sự lạnh lùng của đoàn chiên đang vẩn vơ nơi mặt đất, Ta rất động lòng thương xót. Sự hưởng cảnh tự nhiên được tạo lập nơi miền sơn dã, đó là cảnh vật tự nhiên sanh trưởng để cho vạn vật đồng chung hưởng, không tư riêng vị kỷ.

Giờ thọ lịnh Diêu Trì tả đôi đoạn, chư Thiên sứ cần tìm hiểu để hòa mình trên con đường đạo đức. Những điều mới lạ vừa xuất hiện trên cõi trời Nam, kỳ trung đã tiên tri hai ngàn năm còn ghi trên cựu ước. Đó là những nền tảng từ xưa, nhưng nay Ta là người nắm bản đồ xây dựng.

**BÀI:**

Chuyển thế giới đại đồng mở hội,

Truyền khắp nơi sẵn lối dung hòa;

Sê Gia (César) trả lại Sê Gia (César),

Bầu Trời Tạo Hóa điều hòa võ phong.

Nền văn hóa tuy không đồng chủng,

Vì hình dung tiêu chuẩn khuôn viên;

Khác nhau thời tiết trần miền,

Khác nhau màu sắc dữ hiền một khuôn.

Nhơn loại phân do guồng Tạo Hóa,

Lập giáo điều huấn cả nhơn sanh;

Tùy theo phong thổ vận hành,

Tùy theo lễ giáo lập thành đạo tông.

Khắp nhơn loại trong vòng vũ trụ,

Để khai thông hấp thụ quang minh;

Xây thành thể đạo quang vinh,

Đông Tây phân tích, nghĩa tình một thôi.

Nhìn trước mặt trong hồi ngươn hạ,

Lập thượng đời khắp cả nhơn gian;

Cơ Trời chuyển lập tuần hoàn,

Kỳ Ba xây dựng Thiên đàng Việt Nam.

Đạo khai sáng phân tam nguồn gốc,

Thánh tăng đồ chọn lọc Thái Tây;

Jésus bản thể thân này,

Hữu hình chuộc tội độ rày chúng sanh.

Vì quyền lợi tranh giành Đạo Pháp,

Vì ghen ghét bắt nạp xác thân;

Huyết rơi máu đổ giá thần,

Đó là xác thịt, tinh thần sạch trong.

Ố thắng kỷ trần hồng sanh sát,

Chuyển huyền linh khai hoát Tây Đông;

Vận hành nhị thiên giáp vòng,

Nam Bang nhược tiểu ân hồng Hoàng Thiên.

Nền văn hóa cổ truyền gìn giữ,

Vì lễ nghi cư xử đông phương;

Lập thành Đại Đạo Trung Ương,

Vận hành thế giới con đường Nam Bang.

Nhìn trước mặt Đạo vàng tái lập,

Luật Thiên điều bày sắp phân minh;

Xây nền quốc thể quang vinh,

Tông đồ ngơ ngác khó nhìn được Ta.

Đấng Cứu Thế Kỳ Ba đà hiện,

Xuất Cao Đài vận chuyển bút linh;

Khai thông vũ trụ một hình,

Tiếp thu lằn điển khai minh chơn truyền.

Kìa César chủ quyền để lại,

Hỡi tông đồ cả thảy thông minh;

Xây nền Thánh Đức khai minh,

Luật điều vẫn một, tự tình một thôi.

Nền quốc đạo trong hồi xây chuyển,

Chư tông đồ thể hiện thân này;

Con đường Đạo Pháp Đông Tây,

Lập thành Đại Đạo đắp xây nhơn hòa.

Nhìn nhơn loại chung nhà đồng hưởng,

Nhìn Tây Đông đối tượng điều hòa;

Nhìn nhau hình bóng một mà,

Nhìn nhau linh điểm một Cha chia đều.

Đất Nam Giao mục tiêu chói sáng,

Ánh hào quang chiếu rạng Đài Cao;

Xây thành chánh pháp nêu cao,

Đó là Cơ Đạo Đài Cao chủ quyền.

Lập chánh thể trấn yên quốc thể,

Lập Thượng đời cho thế biết đời;

Lập thành thể Đạo thuận thời,

Quyền năng Tạo Hóa cơ Trời sắp xây.

Nền Thánh triết tạo gầy thời sự,

Đưa hiền nhơn hội dự Nam thiên;

Lập thành Thánh Đức mối giềng,

Quyền năng Tạo Hóa gieo truyền Đạo Tông.

Hỡi tông đồ! Bão lòng đã sắp,

Nên chận ngăn để dập sầu thành;

Chánh pháp đà diệt bất sanh,

Chuyển sang thế hệ lập thành Nam Bang.

Giờ chuyển sắc Đạo tràng khai hoát,

Chư tông đồ nên đạt điều hòa;

Đó là quốc đạo lập ra,

Xây thành Đại Đạo hiệp hòa Đông Tây.

Được vinh hiển sắc này Nam Việt,

Lập Thiên đài cần biết Đạo môn;

Châu nhi phục thỉ lai hườn,

Sắc Trời đã định xuyên sơn đổi dời.

Tả Bình Minh đôi lời lưu lại,

Cho tông đồ thời đại chiến tranh;

Hồi đầu phản bổn phục sanh,

Tiếng còi bay khắp nêu danh Nam triều.

Nên nhìn kỹ mục tiêu Đại Đạo,

Bao bọc ngoài cải tạo Đạo môn;

Nội dung nền Đạo bảo tồn,

Ngũ chi Tam Giáo đồng môn sắc truyền.

Xây đất Thuấn chủ quyền Tạo Hóa,

Dựng trời Nghiêu áo bả toàn linh;

Quyết tâm khai sáng Đạo Huỳnh,

Ân ban Thiên sứ Bình Minh sáng lòa.

Kìa trên đồi cao sừng sựng bao tảng đá chất chồng với những cành cây liên tiếp dựng gài nhành so lá để che ánh hồng quang của mùa Hạ thiêu đốt. Bên dưới, một đoàn chiên đủ loại đang chen chúc núp dưới bóng dù phong cảnh. Nhìn sự lạnh lùng của đoàn chiên dịu hiền đang nghêng ngang đứng nằm, lấy thần quang quan sát, kìa lằn dương khí đã xuất hiện và ánh hào quang đã bao trùm trên đồi nọ. Một cuồng phong nổi dậy bên triền núi, trận cuồng phong hoành hành phong tỏa khắp nơi làm cho những tảng đá gồ ghề đang trơ mình trước phong cảnh dường như bị lay chuyển, dời đi chỗ cố định tự bao ngàn năm qua một nơi khác. Đó là cảnh vật bất động từ lâu của thiên nhiên, phong cảnh của Thần Xuy đùa cợt.

Sự chấn động của cảnh hồng trần là việc bất trắc đó, đều do thời tiết vận hành. Luật tuần hườn ấn định do bàn tay vô hình của Tạo Hóa sắp đặt. Luật tuần hườn đã báo hiệu cho nhơn loại để tìm cách tránh cảnh đe dọa của Thiên Điều.

Kìa trận cuồng phong đang nổi dậy nơi sơn khê triền núi với tốc độ cực cao của cuồng phong làm cho mọi vật khi ngộ cảnh đều phải kinh tâm trụ hình thiếp mắt, để tránh những hạt tế vi bay lăn xả vào quang nhãn. Với trận cuồng phong cực độ vừa xảy ra, thì trận hồng thủy xuất hiện để lôi cuốn đi những vật đang chống đối, đoàn chiên non lạc loài vì phong ba đành phải chịu trôi theo dòng nước lũ. Nhìn thấy đoàn chiên đang trơ trọi giữa nội địa đang tầm vật thực, hỡi ôi! Khi gặp phải thì đành phải chịu quay cuồng theo dòng nước cuộn.

Sự vong tồn của nhơn loại là sanh sanh diệt diệt, như thế cần phải phân minh, để vượt qua màn bí mật.

Sự săn đón do bàn tay thợ tạo bủa lưới, lưới nhơn loại đem về nơi hằng sống.

Sự sống của nhơn loại khắp trên hoàn cầu, dù cho tâm tư thiên hình vạn trạng, chung qui là đi tìm lẽ sống phồn hoa hơn là thanh tịnh.

Kìa màng nhện bủa giăng vô hình đã đón tiếp biết bao sinh vật cao thăng đưa đẩy vào nơi cạm bẫy đầy luyến ái. Thế nên sự vĩnh cửu trầm luân của nhơn loại mãi luân chuyển theo định mạng. Trong bầu trời trống không thơi thới để cho bao sinh vật qua lại thong thả, tự do sưu tầm hạnh phúc.

Sự hạnh phúc là cõi linh hồn thong thả, nhắc cho ta nhớ đến bổn phận khi thọ lãnh trách nhiệm vào địa phận.

Sự hạnh phúc hiện tại, làm cho dìm đi linh hồn, vì chư sứ đồ không nhìn vào đây là ánh sáng mà nhãn quang của chư tông đồ bị nhục nhãn áng che. Tất cả mọi sinh vật đều có một tầm quan sát giới hạn; vậy là tối linh vạn vật cần phải phân: đâu là hoàng hôn, đâu là quang đãng, mới có thể vượt qua màn nhục nhãn áng che; để nhìn thấy màn bí mật.

Giờ thọ lịnh Diêu Trì lưu lại đôi điều, chư Thiên sứ cần phải tri tầm những lời hữu ích của Ta. Vì sự lúng túng của chư Thiên sứ rất nghi ngờ khi nhìn vào điều vô hình tá bút nên Ta đôi lời phân nhắc. Trước kia Ta hạ trần bằng xác thân, nhưng bị vật ám mờ tầm cách giết hại Ta, để dìm đi ngôi sao đang chói sáng. Nhưng hậu quả không được là vì Ta vâng lịnh Thiên Mạng. Kỳ Hạ Ngươn mạt tận, Ta tá bút bằng vô hình ban truyền linh điển, phân thân biết bao nhiêu để lập thành nền Đại Đạo như cõi trời Đông, Ta xuất hiện khắp nơi để chỉnh đời sửa thế. Sự phóng tỏa huyền linh chưa đầy bán thế kỷ mà sự trưởng thành của Đạo được sáng tỏ, đem so sánh với các nền cựu giáo đang đứng ngang hàng quan trọng.

Vậy nay Ta tá huyền linh để nhắc nhở đôi tôi trai tớ gái của Ta tiếp thu hầu lập nên nền tảng, cho đời ghi lại làm căn bản. Đó là nền Đại Đạo như chơn truyền hiện hữu, chư Thiên sứ đang hữu hình thực hiện lời truyền của Ta. Ngày tận thế đã diễn bày khắp trên thế giới đều chung chịu sự tiêu diệt của thời Hạ Ngươn.

Giờ ban ân lành chung, Ta điển hồi Tiên cảnh. Thăng

#### VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO

***Ngọ thời, ngày 15 tháng 5 Tân Hợi***

***(07-06-1971)***

PĐ : Ngọc Như Liên

ĐT : Huỳnh Hoa

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN**

**THI:**

**HẢI** đảo sơn lâm thọ bẩm Trời,

**TRIỀU** nghinh Đạo Pháp khắp dòng khơi;

**THÁNH** tâm xuất hiện vầng mây bạc,

**NHƠN** phẩm tu mi chẳng đổi dời.

Tôn Sư mừng chung chư môn đồ.

Giờ tả kinh, Tôn Sư báo đàn, chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh chư Thánh Mẫu hạ trần tả kinh. Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**LÊ** hoắc nuôi lòng điển tiếp cao,

**SƠN** trân mỹ vị hại tâm bào;

**THÁNH** Thần tùy giác hiền Tiên Phật,

**MẪU** thọ Diêu Cung đạm bút vào.

**LÊ SƠN THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ, an tọa.

Giờ thọ sắc Diêu Cung chuyển linh bút tả quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** lưu đề bút tích.

Này chư môn đồ, cảnh vật ngổn ngang nơi cõi thế phù đầy phức tạp, để an ủi lòng cô đơn chư môn đồ, Tôn Sư lưu đề đôi dòng mô tả cảnh trạng đương kim mà chư môn đồ đã bị vòng vây bể trần dập khỏa. Trên mặt đất, nẻ đầy đường quanh co ngang dọc, chia thành manh mún của nền đất Mẹ bao hình. Một di sản tối linh chen chúc đang vày vò mạng sống, cảnh phiêu lưu vất vả đã chôn thân bảy thước đành cam. Đó là tinh thần bị nô lệ vì xác thân điều khiển để thỏa mãn lòng phàm mà xác thân yêu quí này ngày nay, rồi ngày mai phải chịu trịu trằn lặn hụp. Sự luyến tiếc đành cam nhốt trí vì tương quan liên lụy đến linh hồn mờ lu, đó là do xác thân nhục dục điều khiển.

Vậy như [chư] môn đồ cần phải đánh thức lòng phàm, để nhận xét mà thực hiện chương trình hoạch định. Mọi sự lạnh lùng nơi thế đều phải chịu theo dòng thế hệ.

**BÀI:**

Nền cổ học tinh hoa xây dựng,

Máy kiền khôn triệu chứng ba màu;

Hạ Ngươn xuất hiện Đài Cao,

Tam Kỳ Phổ Độ phục vào Thượng Ngươn.

Chuyển linh bút, Lê Sơn đề bảng,

Cho môn đồ tường hản hồng trần;

Sống trong kiếp tạm tao tân,

Vượt qua bể khổ nợ trần trả xong.

Luật tuần hườn chí công, chí chánh,

Máy âm dương ngộ cảnh ngộ nhân;

Lòng phàm minh định cân phân,

Lệch chênh vay trả nợ nần tiền khiên.

Hỷ hoan dụng danh quyền tất hại,

Hỷ cùng hoan thừa thãi lòng tu;

Hỷ là đạt đặng công phu,

Hỷ cho người đạo phá mù trần gian.

Hỷ vốn ở truy hoan thời cuộc,

Hỷ lạc quan ngọn đuốc giữa đường;

Hỷ là mến cảnh rau tương,

Hỷ hoan đồng bước thẳng đường yên vui.

Hỷ tiêu khiển hưởng mùi thanh đạm,

Hỷ là mừng cõi tạm vượt đi;

Hỷ phùng thượng hạ tôn ty,

Hỷ vưng sứ mạng hồi qui Diêu Đài.

Mừng đạo đức không sai đường hướng,

Mừng nhơn hòa trưởng dưỡng tu tâm;

Mừng là đạt đặng huyền thâm,

Mừng chi vật chất luân trầm bể vơi.

Mừng nhơn tử lưu thời danh tạc,

Mừng đời mê giải thoát mộng trần;

Mừng là ngộ cảnh tu thân,

Mừng thay Đại Đạo đạt phần vinh quang.

Mừng nếm đặng Đạo vàng tại thế,

Mừng là mừng thoát bể trần hồng;

Mừng cây Tạo Hóa chí công,

Mừng danh chuốc lợi bụi hồng phủ bao.

Giấc mộng điệp Ai Đào tan vỡ,

Luật tuần hườn khai mở thưởng răn;

Lánh xa bể tục trịu trằn,

Lánh xa luyến ái hóa hoằng kiếp sanh.

Sống cô độc cam đành đen tối,

Sống chung nhau đường lối hiểu am;

Đại đồng khai mở Kỳ Tam,

Môn đồ thẳng đến để làm Nữ Tiên.

Chớ mê mộng xích xiềng ràng buộc,

Mở tâm hồn sẵn đuốc Đài Cao;

Tôn Sư ban bố điển vào,

Trần tình Nữ Đạo kíp mau chơn quày.

Hỡi môn đồ: Nữ tài tấn bước,

Nơi Diêu Đài đón rước Nữ Tiên;

Kỳ công phản bổn phục nguyên,

Thừa vâng sứ mạng chỉ truyền đồ môn.

Lưu bút ngọc ôn tồn học tập,

Cho môn đồ xây đắp phân minh;

Nữ Đoàn Đại Đạo hồi minh,

Trấn an thoát tục đời tình dẹp yên.

Tôn Sư ban ân lành chung, chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**ĐÀO** lý đua nhau phún nhụy đầy,

**HOA** đơm tươi thắm khắp nhành cây;

**THÁNH** nương ngự bút đề văn áng,

**MẪU** thọ Diêu Cung hạ sắc này.

**ĐÀO HOA THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ, an tọa nghe Tôn Sư truyền bút.

Này chư môn đồ, sự mô tả cảnh thế phù dưới ngọn bút thần do điển Tiên Thiên vô hình vận chuyển. Một khung cảnh bao bọc bởi bầu trời đẹp đẽ, biết bao lằn tia xẹt của lằn sao chớp nhoáng. Với khung cảnh của thiên nhiên định sẵn công bình, vô tư vĩnh cửu, giữa bầu trời bao chòm mây lơ lửng kiết tụ liên vầng, đó là luật tự nhiên khi lu khi mờ, khi tụ khi tan, khi mờ ám, cơn xuất hiện, khi biến đổi, lúc bình quang thanh bạch. Thử hỏi cảnh không không như thế cần lưu ý tri tầm nguyên lý. Đó là ngụ ý của Ta hầu đạt được sự sống trong cảnh hiện tại. Luật tuần hườn đã ghi: cuối Hạ Ngươn chuyển sang đời Thượng Ngươn xây nền Thánh Đức; để tạo gầy cơ cấu cho chư môn đồ với một dung nhan đầy quyến rũ. Dung nhan đó là khoác cân y màu thanh bạch để tượng trưng cho đóa phẩm từ Cực Lạc hạ xuống trần.

Vậy chư môn đồ nên hồi tưởng lại lúc ở Non Bồng Tiên cảnh. Nay Tôn Sư thọ lịnh Diêu Trì lưu lại quyển ***Bình Minh Đệ Tam*** để hướng dẫn chư môn đồ diệt trừ bản ngã tư riêng để phản hồi nơi cựu vị.

**BÀI:**

Đào là giống hoa hiền rực rỡ,

Nơi thế phù nhụy nở kết tinh;

Hoa kia khoe sắc vươn mình,

Khi tàn lưu lại, kết tinh những gì?

Nên nhớ lấy kỳ thời phản bổn,

Nhắc môn đồ nơi chốn non Tiên;

Đài Cao xuất hiện trần miền,

Như hoa kết quả hồi Tiên Diêu Đài.

Nên ngăn ngừa Nộ lai xuất hiện,

Nộ ấy là cung tiễn vô danh;

Nộ vốn nghịch ý phát sanh,

Nộ phân thủ túc tan tành khó an.

Nộ là giận, dẫy tràn mất cả,

Nộ khởi mầm giục giã tung lên;

Nộ thủy bình, sóng chao lên,

Nộ là dao động gập ghềnh tâm trung.

Nộ khi giận vô cùng nguy hiểm,

Nộ sát sanh diễn tiến khắp nơi;

Nộ khi phát dậy tâm thời,

Nộ xung khí huyết, đổi dời khó khăn.

Nộ khó giữ thăng bằng định số,

Nộ bột bồng thấy lộ bụi nhơ;

Nộ khi phát dậy trong giờ,

Nộ là căn bản ban sơ như hà.

Nộ đoạn tuyệt người ta vẫn một,

Nộ chia phân then chốt nào hay;

Nộ sanh đố kỵ nhau hoài,

Nộ là một vật tương lai sát mình.

Chớ phẫn nộ gây tình oan nghiệt,

Phẫn nộ là đoạn tuyệt chân tay;

Cùng nhau sanh trưởng trần ai,

Một lò sản xuất, muôn loài vẫn y.

Nên luyện tập diệt thì phẫn nộ,

Nộ sát nhau về chỗ thanh cao;

Nộ sanh sát chí kiệt hào,

Nộ là tiêu diệt Ai Đào nghĩa nhân.

Nộ ẩn hiện châu thân ngự trị,

Chênh lệch lòng tà ý phát sinh;

Nộ đang lặn hụp trong mình,

Nộ chờ hoạt động xuất hình mặt ta.

Lưu bút ngọc kỳ ba điểm đạo,

Thâu môn đồ truyền giáo huấn đây;

Luyện thần định mạng đủ đầy,

Giữ gìn thiện lạc thoát dây hồng trần.

Sống nhơn đạo ân cần ghi nhận,

Tương trợ nhau trực tấn Thiên đàng;

Đó là Tiên đạo nấc thang,

Chẳng hành nhơn đạo, Thiên đàng lánh xa.

Giờ lưu bút phân qua Phẫn Nộ,

Cho môn đồ tìm chỗ diệt trừ;

Sống trần đâu hưởng thu dư,

Mờ lu linh điểm Mẫu Từ đợi trông.

Nên học tập cõi lòng khắc cốt,

Diệt thất tình rường cột tu thân;

Trái oan trả hết nơi trần,

Phản hồi Diêu Điện, tường vân bao mình.

Giờ lành, Tôn Sư thọ lịnh Diêu Trì phân qua Phẫn Nộ, cho chư môn đồ hiểu lý hầu tiến bước trên con đường tu nhơn đạo.

Giờ đã mãn, Tôn Sư ban ân lành chư môn đồ, Tôn Sư điển hồi Tiên động. Thăng

#### VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO

*Ngọ thời, ngày 12 tháng 5 Nhuần Tân Hợi*

***(04-07-1971)***

PĐ : Huỳnh Mai Hương

ĐT : Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

**THI:**

**HẢI** môn sóng dậy bủa ba đào,

**TRIỀU** thủy nhập nhồi lượn thấp cao;

**THÁNH** triết tạo gầy ân đức hưởng,

**NHƠN** hiền xây dựng bút đề trao.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư môn đồ, tu chỉnh đàn tiền tiếp lịnh, Tôn Sư báo tin đến giờ, khá cung nghinh tiếp ứng.

Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**LINH** cảm lòng phàm vận điển quang,

**SƠN** kỳ phụng múa chuyển lai đàn;

**THÁNH** tâm đạt đạo gầy Minh Đức,

**MẪU** thọ Tôn Sư hạ giáo tràng.

**LINH SƠN THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh Diêu Cung tả đề một đoạn lưu vào ***Bình Minh tam quyển***.

Này chư môn đồ, sự tác động của lằn không khí hằng ngày để cung cấp cho vạn vật sống chung trong bầu vô tư vận chuyển. Sự thay đổi thời tiết, đó là do Thiên lý vận hành tuần tự, có khác nhau tùy theo phương hướng. Mỗi mỗi đều di dịch bởi không khí vận hành vô trụ. Đó là cơ huyền bí sinh hoạt thường xuyên, chư môn đồ nào để ý.

Nay Tôn Sư phớt qua cho chư môn đồ hồi tưởng nơi nội tâm suy luận hay quyết đoán thử xem sự kiện của máy tuần hườn, phải là có bàn tay vô hình điều khiển? Đó là vượt ngoài phạm vi tầm mức của chư môn đồ mà thế nhân thường luận. Nhưng chư môn đồ nên khác hơn, là chính thân Thượng Đế. Phần bồi dưỡng xác thịt, Trưng Nữ hướng đạo đường lối tại trần. Phần bồi dưỡng linh hồn, Tôn Sư đã bảo tồn tiếp thu đồ đệ.

Vậy giờ nay, Tôn Sư nhắc lại để chư môn đồ vượt qua giai đoạn. Giờ Tôn Sư diễn dụ ghi vào bút tích.

**BÀI:**

Bầu Tạo Hóa thinh thinh cao rộng,

Mặt đất dày đặc lỏng chia ra;

Khắp trong vũ trụ đó là,

Sống theo luật định bao la tuần hườn.

Điển Tiên Thiên ***Linh Sơn*** đề bút,

Sẵn tam tài dưỡng dục tâm điền;

Vận hành Tạo Hóa nhẫn kiên,

Công tròn sắc thái trần miền đồng chung.

Lập Đại Đạo tựu trung luyện tánh,

Khai Tam Kỳ dựng cảnh Đại Đồng;

Giữ gìn mấy điểm nơi trong,

Trung dung chánh pháp, non Bồng bước lên.

Ái nhơn vật, xây nền Thánh Đức,

Ái chúng sanh Tây Vức hồi môn;

Ái điều thiện lạc trường tồn,

Ái tha đồng loại Thiên môn thẳng vào.

Ái bản thể cần trau tâm thiện,

Ái tông đường thực hiện vô tư;

Ái là luật định Mẫu Từ,

Ái đồng vạn vật vô tư phú bần.

Ái, tình ái cõi trần vay trả,

Ái, nghĩa nhân áo bả phủ thân;

Ái không kẻ phú người bần,

Ái không màu sắc biệt phân linh hồn.

Ái như thể Từ Tôn ái thế,

Ái vinh hoa đâu để triền miền;

Ái là yêu, diệt tâm phiền,

Ái phân tách sự nhãn tiền hậu lai.

Ái thể xác miệt mài thinh sắc,

Ái phù hoa, vùi lấp ái tàn;

Ái danh, ái lợi, tiêu tan,

Ái cần tiêu diệt, Thiên đàng hồi qui.

Ái tha nhân, đồng qui ái tử,

Ái tông đường cư xử trả vay;

Ái đừng chật hẹp lòng này,

Ái coi nghĩa trọng, khinh tài thế gian.

Luật Tam thừa đà ban dưới thế,

Thực hành đây chọn để tùy thân;

Miễn sao đặng khỏi phong trần,

Chuyển sang thế giới Tân Dân Thượng (……).

Hỡi môn đồ chớ vơi đạo mạch,

Sắc Diêu Trì trọng trách còn ghi;

Hiến thân hạ thế Tam Kỳ,

Lãnh phần sứ mạng hồi qui Diêu Đài.

Phần Nữ Đạo nữ tài khắc cốt,

Nơi gia môn rường cột tiếp theo;

Quá giang thẳng lối một lèo,

Thuận buồm xuôi gió qua đèo sông mê.

Gánh Nữ Đạo gia tề trọn gánh,

Dù phú bần trong cảnh thưởng răn;

Sống trần ràng buộc trói trăn,

Chớ nên luyến ái trịu trằn khó đi.

Diệt thất tình hồi qui trung đạo,

Phần dục tâm cải tạo thanh cao;

Diêu Cung mở cửa bước vào,

Phục hồi sứ mạng Mẹ trao tại trần.

Vậy môn đồ cần đánh thức tâm hồn, hầu làm gương cho Nữ Đạo, vì Nữ Đạo là hiện thân của Đức Mẫu Hoàng. Chư môn đồ nên lưu tâm để tránh điều phiền muộn.

Chư môn đồ thành tâm tiếp lịnh. Tôn Sư điển hồi Tiên động. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**BẠCH** sắc kỳ tam chuyển khắp trời,

**QUANG** minh chánh pháp vượt dòng khơi;

**THÁNH** tâm thiện niệm vui Bồng đảo,

**MẪU** triệu Bình Minh hạ bút thời.

**BẠCH QUANG THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh tả kinh lưu đề một đoạn. Này chư môn đồ! Nhìn lên bầu trời lúc đêm trường vằng vặc, biết bao tinh tú xẹt tia để tạo cho môn đồ một ảo tưởng. Ảo tưởng đó là chư môn đồ thọ lãnh một điểm linh quang từ trên cõi toàn dương sa xuống. Sự phóng khứ điển quang của cơ huyền bí chỉ chớp nhoáng như đến rồi đi. Đó là một trong những cơ nhiệm mầu Tạo Hóa mà chư môn đồ rất là quen thuộc. Từ vạn vật đến nhơn phẩm đều chung chạ nhau một luồng quang tuyến của bầu trời phát xuất, không phân biệt. Đối với phần nhục nhãn của chư môn đồ, bởi cơ thể thiếu tinh vi, nên không phân tách được kỳ quan của đạo. Sự vận dụng thường xuyên của luật công bằng do Tạo Công đã chấm mức.

Kỳ Hạ Ngươn khai nền Đại Đạo tại trần mà Nam Bang là nơi tiên thụ. Một lằn điển quang đang sáng chói chiếu vào bản thân chư môn đồ ngày thêm tăng nhiệt độ. Đó là điều làm cho chư môn đồ để tẩy sạch những tế vi bám vào ngoại thân hoặc nơi tâm hồn đã bị loại vi trùng này chi phối, hoặc đã luồn vào dòng huyết quản sai khiến hầu sử dụng cấp thời, lôi cuốn vô tư về nơi tự kỷ. Đó là một ánh sáng thủng vào nội địa để tìm, và tiêu diệt những loại vi trùng đang hoạt động, chư môn đồ cần hiểu để tránh điều phiền muộn.

**BÀI:**

Bầu trời rọi thanh tân tia sáng,

Chiếu hào quang nhân bản điểm (……);

Tạo thành vật chất hữu hình,

Hoàng hôn xuất hiện tú tinh khắp cùng.

Nếp sống tạm vẫy vùng mực sống,

Máy tuần hườn lồng lộng lưới bao;

Sơ nhi bất lậu ly hào,

Sinh sinh diệt diệt biết bao đo lường.

Bạch Quang chiếu muôn đường tá bút,

Khuyên môn đồ tâm thức tri thiên;

Thừa hành nhân đạo trần miền,

Đó là Thiên Đạo cảnh Tiên phản hồi.

Ố nhân thể bại tồi tập quán,

Ố siểm gièm căn bản nào đâu;

Ố là tật xấu làm đầu,

Ố là nhiễm độc ấn sâu lòng tà.

Ố thắng kỷ lòng ta không tiến,

Ố dị đồng khó hiện cao nhơn;

Ố nhơn tắc hữu ố hườn,

Ố cần tiêu diệt Bồng Sơn ngự về.

Ố bần tiện quên thề hạ thế,

Ố trầm luân bản thể luân trầm;

Ố đời bạc đãi tủi thầm,

Ố đường tử đạo lũi lầm đọa sa.

Ố khó tạo chữ hòa mục đích,

Ố linh hồn khắn khít rời ra;

Ố tạo lời lẽ điêu ngoa,

Ố điều tà mị lánh xa nghiệp đời.

Ố cách biệt luật Trời chìm đắm,

Ố luân hồi vực thẳm đừng chen;

Ố điều tà mị siểm gièm,

Ố đừng xu phụ, Ố đèn thích trăng.

Ố là ghét cản ngăn hòa hợp,

Nên ngăn ngừa cải lớp vi nhơn;

Thấy xem vạn vật lai hườn,

Chuyển luân nhựt dạ hà nhơn nhơn hà.

Diệt thất tình, chói lòa ánh sáng,

Nẻo trung dung, căn bản môn đồ;

Tiếp thu điển báu bồi tô,

Chỉnh tâm hành thiện qui mô đạo người.

Hành nhơn đạo là khươi linh điểm,

Chiếu lòng phàm nguy hiểm vượt qua;

Non Bồng nhẹ bước ta bà,

Giấc nồng định lại, Bửu Tòa ngự an.

Tranh vân cẩu không gian kiết tụ,

Bức họa đồ vũ trụ bao la;

Môn đồ học tập đạo nhà,

Chủ trương nhân ái vị tha tại trần.

Nuôi ảnh hưởng tinh thần Đại Đạo,

Dưỡng thiện từ hoài bão nữ lưu;

Môn đồ ý chí tầm sưu,

Đồng chung sứ mạng tương ưu thế thời.

Gìn gang tấc tâm ngời ánh sáng,

Diệt thất tình, căn bản tu thân;

Ẩn mình bao phủ tường vân,

Ân đền nợ trả cõi trần khỏi vương.

Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**HUYỀN** quang nhứt khiếu phá Nê Hườn,

**LINH** diệu chơn truyền, châu thủy sơn;

**THÁNH** bút Bình Minh gây ấn tượng,

**MẪU** truyền sắc chỉ chuyển cơ đờn.

**HUYỀN LINH THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Giờ thọ lịnh Kim bài hạ trần chuyển bút lưu vào bửu tự quyển ***Đệ Tam***.

Này chư môn đồ, cảnh vô hình đã bày khai trước mặt, đó là một bầu vũ trụ trống không, khi bình thản, lúc vận hành, khi nhẹ nhàng êm dịu, phút chốc nổi ầm ỉ tiếng chấn động lôi thinh từ đâu phát xuất; kế bao lằn điển phụ họa chớp giăng, Lão Xuy phong từ Tây phang cuộn đến. Đó là một cảnh tang thương sắp xuất hiện trên vùng sơn địa mà chư môn đồ đã bao lần dò bước. Sự chấn động này do đâu tạo gây sự vật? Như thế, chư môn đồ nhìn vào bầu trời trống không lỏng lẻo, nhưng khi cảnh rùng rợn xuất hình thì chư môn đồ phải nhận rằng cảnh vô hình ấy là một hữu thể mà không sao thấy đặng vì chư môn đồ với tầm mắt nhục nhãn không thể nhìn vào màn bí mật. Muốn vượt tầm mắt, phóng điển quang mỗi lúc bình thường, đó là cơn mộng, chư môn đồ nên tiêu diệt thất tình hầu khai thông thần nhãn vì thất tình là bức màn vô ảnh che mất sự vật vô minh.

**BÀI:**

Sự chấn động bao đường không khí,

Luật tuần hườn hữu thỉ hữu chung;

Chuyển luân qua lại vô cùng,

Vận hành nhựt nguyệt không trung điều hòa.

Sự ẩn hiện dương hòa âm chưởng,

Máy càn khôn trưởng dưỡng không hình;

Luật Trời vận máy huyền linh,

Lưu hành thế giới tiền trình vãng lai.

Nuôi vạn vật vận hoài không khí,

Cung cấp từ nguyên thủy đến nay;

Chơn thân như thể hườn lai,

Tựu thành ngũ tạng bày khai thất tình.

Ai nhơn phẩm đồng tình Tạo Hóa,

Ai vạn vật khắp cả vô tri;

Ai là thương xót người suy,

Ai đồng nhứt thể phục qui Diêu Đài.

Ai tiếc thương muôn loài sanh vật,

Ai hoài nhau chớ thất tình ni;

Ai thời cải ố ai thì,

Ai vô tật đố, phục qui tâm hiền.

Ai gìn giữ nằm yên tấc dạ,

Ai thế trần như cả tử tôn;

Ai là tánh ý Từ Tôn,

Ai (……) vạn vật linh hồn chia ra.

Ai thương xót dung hòa một ý,

Ai tình đời chung thỉ đừng sai;

Ai nhìn thấy rộng một loài,

Ai là thương xót trong ngoài khuôn viên.

Ai chẳng nghĩ đảo điên nghiệp thiện,

Ai không nhìn khó hiện điển lành;

Ai là một đấng hóa sanh,

Ai không háo sát, ai đành chia phôi.

Chuyển bút ngọc trong hồi rọi điển,

Tả ***Bình Minh Tam Quyển*** lưu đề;

Thất tình ngăn chận chớ xê,

Lấp che cửu khiếu khó về Diêu Cung.

Chư môn đồ tương phùng dương cách,

Tả Bình Minh phân tách lại trần;

Tu là trau luyện bản thân,

Thoát ra vi phạm não cân thanh nhàn.

Nợ trái oan buộc ràng trần thế,

Trả tiền khiên trước để giờ đây;

Môn đồ cố gắng điều này,

Ân đền nợ trả, đắp xây non Bồng.

Nợ trần thế gánh gồng cam chịu,

Dù trái ngang nên hiểu trả xong;

Hỡi môn đồ khá lãm thông,

Tuần hườn chuyển kiếp vào vòng đọa sa.

Nếu chẳng dứt nợ mà trần tục,

Thì uổng công dưỡng dục kiếp ni;

Gắng toan cổi tháo hồi qui,

Làm tròn sứ mạng phục qui Diêu Đài.

Giờ nhặt thúc trần ai lưu lại,

Ghi Bình Minh cần phải thừa hành;

Tên đề sử đạo bảng danh,

Muôn thu còn tạc bảng danh tại trần.

Giờ lành Tôn Sư nhắc đôi điều, chư môn đồ cần lưu ý. Ban ân chung, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

#### VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO

Ngọ thời, ngày 11 tháng 6 Tân Hợi

***(01-08-1971)***

##### PĐ : Ngọc Như Liên

ĐT : Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

**THI:**

**HẢI** cạn đời đi khéo sụp lầy,

**TRIỀU** môn điện ngọc thọ ân Thầy;

**THÁNH** tâm tự tỉnh thân nhàn nhã,

**NHƠN** phẩm tùy tu đạt gió mây.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư môn đồ, tu chỉnh đàn tiền tiếp lịnh. Tôn Sư báo tin. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**LƯ** bồng tịnh tọa đạt huyền linh,

**SƠN** thủy vân du rọi điển linh;

**THÁNH** Phật hội đồng lai hạ thế,

**MẪU** truyền chuyển bút tả Bình Minh.

**LƯ SƠN THÁNH MẪU** - Tôn Sư mừng chư môn đồ an tọa. Giờ chiếu điển trần gian thọ lịnh Diêu Trì tả Bửu Kinh để lưu truyền thất ức.

Này chư môn đồ, sự xuất hiện của chư môn đồ và được trưởng thành nơi cõi trần này là duyên cơ chư môn đồ trước kia thọ lịnh trước Diêu Trì kỳ ba hạ thế tiếp độ toàn linh phục hồi phẩm vị. Sự sa đọa giữa cõi thế phù chôn thân biết bao bậc chí đức chí thiện đành gieo mình vào nơi vực thẳm, vì khi xuất hiện nơi cõi trần gian nhằm vào đài các, bởi tập tục áng che đành quên hẳn những điều thề nguyện để rồi chư môn đồ phải tái bao kiếp để trả nợ oan khiên. Thử hỏi cuộc bể dâu tan hiệp nơi cõi trần là giả tạm, mà chính bản thân của chư môn đồ cũng là không thiệt, ngày tàn tạ hầu kề. Mọi sự vận dụng của chư môn đồ không ngoài phạm vi kiếp số, dầu có cượng cầu cũng không thoát khỏi tử thần khi chiếc thân này cằn cỗi.

Vậy khi bản thân còn lành mạnh, chư môn đồ cần tiến mạnh vào con đường siêu thoát, sự siêu thoát là cơ huyền bí.

Vậy chư môn đồ nên nhận đây là lằn điển vô hình của Tôn Sư rọi xuống đầy mãnh lực để quật đổ những gì bền vững, bảo vệ môn đồ được phi thường như vật ấy. Chư môn đồ nên dụng đức tính để thành công vì đức tính sẽ đưa môn đồ nương theo lằn điển báu của Tôn Sư phục hồi Diêu động.

**BÀI:**

Giờ chiếu điển thần thông cử bút,

Dụng huyền linh trong lúc đời tàn;

Thọ truyền chuyển ngọn bút vàng,

***Lư Sơn*** hạ thế điển ban môn đồ.

Kiếp phàm tục khá tô Đạo thể,

Nên ngăn ngừa tại thế thất tình;

Dắt vào nơi chốn u minh,

Lấp đường sanh lộ, ngục hình viếng thăm.

Ngọc bất trác khó tầm vết ố,

Vàng không trau, lắm chỗ sét ten;

Kim cương chiếu ánh hơn đèn,

Sao bằng ngự trị đài sen muôn đời.

Kìa bốn mặt bể vơi không vực,

Sóng bủa tràn đánh thức lòng mê;

Quẩn quanh kiếp tạm chẳng về,

Điểm linh sa đọa tái tê tâm hồn.

Cụ bảo vệ cho tồn linh điển,

Cụ ngăn ngừa xuất hiện tâm trung;

Cụ là sợ Đấng Huyền Khung,

Cụ nên tránh lúc bão bùng đua chen.

Cụ ác sự chốt then hành đạo,

Cụ tinh thần hoài bão ai bi;

Cụ cần un đúc tâm thì,

Cụ là nền tảng những gì trả vay.

Cụ pháp luật hằng ngày an lạc,

Cụ phong ba bão táp tình đời;

Cụ cần gìn giữ chớ lơi,

Cụ đường vật dục, Đạo Trời chuyển luân.

Cụ là sợ chớ dừng bước Đạo,

Cụ tâm tà khảo đảo đời tu;

Cụ lo trọn kiếp công phu,

Cụ đường vật chất vân du đặng nào.

Cụ Thiên Mạng Đài Cao dựng bảng,

Cụ Thánh Thần chiếu sáng tâm linh;

Cụ đại nhơn chuyển Đạo Huỳnh,

Cụ đường sa đọa giữ gìn điển quang.

Cụ thất tình, lo toan gỡ tháo,

Cụ lục dục đào tạo căn nguyên;

Cụ cần ngăn chận kim tiền,

Cụ cần ý thức bảng Tiên non Bồng.

Tả Bình Minh khai thông trí tuệ,

Diệt thất tình tại thế thân tâm;

Cuộc đời thử hỏi bao năm?

Bản thân quý giá luân trầm uổng thay!

Hỡi môn đồ mau quày lẹ bước,

Học Bình Minh, diệu dược trường sanh;

Đời tàn khử trược lọc thanh,

Thiên thu bất hoại luyện thành Đạo Tiên.

Dây oan nghiệt trần miền đoạn tuyệt,

Chớ khinh thường nó siết bản thân;

Linh hồn cùng cả chơn thân,

Đều là tiêu diệt nơi trần khó đi.

Lúc tăm tối đuốc thì tỏ rạng,

Đuốc Cao Đài soi sáng trần gian;

Môn đồ Nữ Đạo khá toan,

Lên thuyền vượt bến, trần gian vượt vòng.

Tôn Sư tả đề một đoạn, chư môn đồ nên lưu tâm, cần diệt hết thất tình.

Tiếp lịnh, Tôn Sư điển hồi Tiên cảnh. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**THƯỜNG** trụ tâm phàm đạo chuyển mê,

**CƯ** trần bất nhiễm bút lai đề;

**NAM** Bang hạnh ngộ Bình Minh xuất,

**HẢI** thọ Diêu Trì chuyển sắc phê.

**THƯỜNG CƯ NAM HẢI** - Bần Nữ mừng chư đẳng chúng sanh. Tôn Sư mừng chung chư môn đồ an tọa.

Hỡi này chư đẳng chúng sanh, sự khốc liệt trong kỳ Hạ Ngươn diễn bày tại thế, đó là luật tuần hườn đã định. Chư đẳng chúng sanh, sanh trưởng hiện thân phàm tục nơi cõi này phải chịu lắm điều phiền muộn, đớn đau, ngang trái, ngày càng tiến đến chỗ diệt vong, bởi sự tiến hóa của chúng sanh ngoài phạm vi đạo đức, lòng nhơn đạo đã mỏi mòn vì bị làn sóng đời văn minh lấp mất. Nền căn bản đạo lý chỉ còn là một lằn quang tuyến mờ lu với hiện thân vật chất để phục sinh lòng đạo đức, bởi càn khôn chấn động, thủy kiệt sơn băng, phong vân mạc trắc làm cho lòng người hồi hộp. Sự sinh diệt phi thường, đó là một trở lực vô hình, để ngăn sự lũi lầm của trần gian mãi theo đường vật dục. Muốn thay vào nền Thánh Đức, nên thay nền Đại Đạo mục đích chỉnh lại phong hóa cương thường, đem đạo lý tô vào tâm tục, lấy chơn thành ấn nhận tâm tư, dụng muối dưa sưởi mát lòng phàm, dụng áo bả nâu sồng để chùi gươm trí tuệ. Đó là những mục tiêu để xoa tan dịu lòng đau khổ của chúng sanh khi thất chí, lúc buồn lòng, có chỗ nương tựa, để dập tắt lòng cô đơn của tình đời và tiêu diệt lần oan nghiệt.

Thương thay! Lôi Âm Tự phá cổ Ngọc Hư Cung bát luật, chọn lọc đời tu nơi thế sự lọng dù, đều lồng vào môi trường đạo đức, xây am tự trong lúc đời cùng thế tận nghiệp chướng phát sinh, nơi cổ tự đổi thay qua bao trường tranh đấu, chốn Phật Đài thay đổi luật nhà tu. Đời tận, bao lớp cõi thế phù, dụng cửu khiếu đánh tan lòng ám muội; xây am tự, tô tập tục, cởi mở lòng phàm, xây dựng lại đời Thánh Đức kỳ ba khai đại xá, xây đạo lý diệt trừ lục dục cho nhơn sanh phục hồi phẩm vị.

Vậy giờ đây, chư chúng sanh cần ghi nhớ.

**BÀI:**

Thân tứ đại vun trồng cội phúc,

Lấy tinh thần gạn đục lóng trong;

Kìa xem lưu thủy một dòng,

Độn đào doi vịnh tuôn dòng đại dương.

Luật biến động trần miền tiêu trưởng,

Máy Càn Khôn hạ thượng phân minh;

Bảo tồn thế giới hữu hình,

Vận hành động tịnh u minh xác phàm.

Vườn cô độc, Già Lam xuất hiện,

Ngọc pha ly vận chuyển giái ba;

Bát Nhã Ba La Mật Đa,

Ấn vào trí tuệ Diêu Tòa dời chơn.

Vì môn đệ, dụng đờn Tạo Hóa,

Máy huyền vi giáo cả vạn linh;

Nội thân ngăn lấp thất tình,

Áng che quang điển khó sinh ánh hào.

Dục xuất hiện bao màu đen đỏ,

Dục tâm tà lấp ngõ Bồng Lai;

Dục là mối hại tâm này,

Dục đường thiện lạc, Như Lai điều hòa.

Dục tư tưởng phát ra ý thiện,

Dục từ bi vận chuyển tâm điền;

Dục về đất Phật, bạn Tiên,

Dục tâm từ ái, dục miền phàm phu.

Dục lòng tà muốn mù mắt tục,

Dục lợi danh hạnh phúc không bền;

Dục đành sát hại tuổi tên,

Dục đường ám muội, móng nền tiêu tan.

Dục chí sĩ đầy màn danh lợi,

Dục nữ lưu thẳng tới Diêu Đài;

Dục cần ngăn chận sắc tài,

Dục đường vật chất khó quày dấu chơn.

Dục đưa đến Bồng Sơn tâm thiện,

Dục Như Lai vận chuyển tâm linh;

Dục cần khử ám hồi minh,

Dục lòng thanh lọc, đời tình vượt qua.

Dục sắc dục, đọa sa linh tánh,

Dục lợi quyền, lâm cảnh trần ô;

Dục lòng khí huyết hấp hô,

Dục tâm tủi nhục hà mô đạt thành.

Cần trau luyện lưu danh Đại Đạo,

Lấy tinh thần cải tạo suy tầm;

Phật, Tiên, Thần, Thánh do tâm,

Hay là ngạ quỷ, bởi tâm xuất hình.

Lo gìn giữ tâm linh điển tụ,

Khai thông đường vũ trụ là tâm;

Con đường thẳng đến luân trầm,

Cũng là tại thử, bởi tâm xuất hành.

Đời cuối tận xây thành Đại Đạo,

Lo tầm phương đào tạo con tâm;

Bồ đoàn luyện tánh cao thâm,

Nê hà vượt mức khỏi lâm khổ sầu.

Sóng trùng dương bể dâu tan tác,

Gió lợi quyền rào rạc thân ma;

Nhành dương tẩm nước Ma Ha,

Lên thuyền qua bảng vượt mà Bồng Lai.

Vậy Bần Nữ ban ân chung phận sự. Điển hồi. Thăng

#### VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO

*Ngọ thời, ngày 28 tháng 7 Tân Hợi*

***(17-09-1971)***

PĐ : Huỳnh Mai Nương

ĐT : Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

**THI:**

Thủy lãng thượng nhơn mẫu kế hành,

Thập đầu viết thập nguyệt tùng sanh;

Nhĩ vương tọa vị tương kiên khấu,

Dương chiếu âm hòa đạo pháp thành.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư Thiên Mạng, mừng chung chư môn đồ. Tôn Sư đắc lịnh báo đàn.

Vậy chư môn đồ tam ban nghiêm chỉnh tiếp lịnh. Tôn Sư xuất ngoại. Thăng

**Tiếp điển:**

**THI:**

**NGUYỆT** khuất âm đài bóng chẳng mờ,

**ĐỨC** hòa nhơn vật đạt thời cơ;

**KIM** triêu hội ngộ truyền linh điển,

**TIÊN** vị Bồng Lai sẵn đón chờ.

**THỌ** chiếu tả đề lưu bửu tự,

**SẮC** phê giáng bút luật Thiên thơ;

**DIÊU** Cung kết luận Bình Minh quyện,

**TRÌ** chí nguyên căn dựng thế cờ.

**NGUYỆT ĐỨC HUỲNH ĐỨC** - Mừng chung Thiên Mạng đàn tiền. Anh thọ sắc tả đề kinh báu. Vậy các em an tọa.

Kiếp sống tạm của con người đồng chung một kiếp sống, nhưng khác nhau về phần tư tưởng hay lương tri, là tùy sự tiến hóa của con người khi lãnh một vai tuồng hạ thế. Vậy là người phải làm sao để tỏ ra là người hiểu am thời sự. Khi nhận thức mình đã hiến thân hành đạo, cần phải tùy phương tiện tiến hành lợi ích cho nhơn quần xã hội. Kìa sử đời cũng như Đạo, đã ghi chép những gì của ta trong cơn sống còn, sự bồi dưỡng tinh thần do luồng không khí hoạt động, còn nhục thể nhờ sự cung cấp của ngọn rau ngũ cốc, do tấc đất dưỡng thành hằng ngày cung ứng, hoạt động, do sự di chuyển tinh thần. Sự di chuyển đó là một bằng chứng giúp ta thi hành những điều chỉ phán nơi lòng ta gợi đến.

Vậy khi bản năng nhận thấy những gì thích hợp với lẽ tuần hườn, nên nhận vào để thi hành, dù gặp bao cảnh tạo phũ phàng, lòng vẫn cương quyết không sờn nao trước trở lực đê hèn, miễn lòng ta được yên vui, đó là điều kết quả đem đến cho ta ngày phục hồi cựu cảnh.

**BÀI**

**VẬN ĐỘNG ĐÌNH**

Sống đầy giả tạm cõi vân phù,

Thác hưởng thành nhàn bởi kiếp tu;

Sớm chẳng lo lường cơn nắng hạ,

Chiều toan hấp hối lúc mưa thu.

Lúc mưa thu mịt mù thành lũy,

Gió thổi vào không khí phá tan;

Bầu trời xanh đậm lẫn vàng,

Mây đùa gió cợt bóng hoàng khuất ô.

Cảnh Hớn Hồ,

Thân thế cô;

Cần điểm tô.

Điểm tô khí dũng Đạo nhà,

Bước lên Bồng đảo vượt qua thế trần.

Thế trần nghiệp quả mãi đeo đai,

Quyết chí hy sinh gỡ nợ này;

Trăm tuổi nào ai vui thú trọn,

Hay là chôn chặt điểm linh này.

Điểm linh này đổi thay màu sắc,

Vợn ngân hà từ Bắc đến Nam;

Đông qua giá buốt làn làn,

Xuân phân sắc thái lên đàng tân dân.

Ngọn bút Thần,

Ghi Thánh Đức;

Để lời phân.

Lời phân hư thiệt ráng gìn,

Con đường giải thoát mộng huỳnh là đây.

Là đây tu tạo phục hườn nguyên,

Rửa sạch trần ai đạt Thánh Hiền;

Một phút lệch chênh tâm phát động,

Đôi điều oan nghiệt bởi tiền khiên.

Bởi tiền khiên khó yên trần tục,

Xây đại đồng trong lúc gió giông;

Tinh thần vật chất hiệp đồng,

Mảnh hồn đổ nát khó mong nhơn hòa.

Xây kỳ ba,

Dựng ái tha;

Dụng chữ “Hòa”.

Chữ Hòa đem lại tình thương,

Xây nền cẩm tú phú cường nơi nơi.

Nơi nơi đồng hưởng luật công bình,

Chốn chốn chung hòa một nghĩa sinh;

Muôn ý đắp xây dân đức lũy,

Ngàn lòng xây dựng thể tài sinh.

Thể tài sinh, Đạo Huỳnh khai hoát,

Đấng công bằng thưởng phạt phân minh;

Siêu thăng thượng, đọa ngục hình,

Do trần cấu tạo tội tình trái oan.

Hãy vội vàng,

Lo tiến bước;

Khỏi lầm than.

Lầm than thế sự nặng trằn,

Ai đem gỡ nợ, ai hằng dứt khuyên.

Dứt khuyên thoát khỏi chốn phù đồ,

Đêm tối không đèn chịu thế cô;

Lăn lộn mãi quây quần vực thẳm,

Lũi lầm khó vượt kiếp nông nô.

Kiếp nông nô thế cô chờ đợi,

Biết ngày nào thẳng tới Bồng Lai?

Sanh hữu hạn, tử không ngày,

Học đòi minh triết đức tài thi công.

Chim sổ lồng,

Cá vượt dòng;

Vượt biển đông.

Biển đông lặn hụp tung hoành,

Nhờ tu mới đặng đạt thành công cao.

Công cao trải mật chí hùng anh,

Khai thác tâm linh đạo đức hành;

Nguồn gốc tạo xây căn quả thiện,

Ngọn ngành sung túc đạt công thành.

Đạt công thành lưu danh thế hệ,

Học chánh truyền hầu để lập đời;

Đại đồng mở hội khắp nơi,

Chống thuyền Đại Đạo vượt khơi dự vào.

Sóng bủa nhào,

Bởi phong trào;

Giấc chiêm bao.

Chiêm bao một giấc huỳnh kê,

Con đường bằng phẳng, gồ ghề sửa sang.

Sửa sang nhơn đạo tiếp cho tròn,

Tu lập công trình đạt bảng son;

Điển báu Kim Tiên lưu bút tích,

Bình Minh tam quyện ấn ghi còn.

Ấn ghi còn bút son tại thế,

Cảnh trần này nào kể ra chi!

Linh hồn nhẹ khởi vân phi,

Công trần tu tạo, hồi qui Non Bồng.

Phải dày công,

Đạo vun trồng;

Chí bá tòng.

Bá tòng nắng phủ mưa chan,

Bền lòng một thuở, hưởng an Tiên Tòa.

Tiên Tòa bền bỉ thú vui say,

Luyện thuốc trường sanh hưởng tháng ngày;

Thế sự nào so cơn mộng ảo,

Cảnh Tiên nhàn nhã kíp chơn quày.

Kíp chơn quày vui say lạc cảnh,

Lăn lóc trần nên tránh nô danh;

Sớm khuya kinh luật học hành,

Đại đồng mở hội đua tranh đức tài.

Đường tuy dài,

Cần lập lấy;

Ở tương lai.

Tương lai cơ hội dẫy tràn,

Tiếng còi báo hiệu lên đàng Tân Dân.

Tân Dân gầy dựng quả Đài Cao,

Đầy đủ tinh thần lịnh sắc trao;

Cổi bỏ xác phàm, qui Bắc Đẩu,

Luyện nhồi khí phách, hội Nam Tào.

Hội Nam Tào sắc trao luyện Đạo,

Đời mạt kỳ đào tạo hiếu trung;

Đạo là mục đích trung dung,

Thuần phong chỉnh lại, chí hùng nêu gương.

Sẵn lập trường,

Nền Tiên Đạo;

Chỉnh phong cương.

Phong cương giải tỏa dòng sầu,

Thừa hành nhơn đạo để thâu đoạn đường.

Đoạn đường giả tạm cõi trần mê,

Duỗi bước xa xăm sớm trở về;

Lảo đảo lộn quanh thêm nghịch cảnh,

Sẵn đường thiên lộ phục hồi quê.

Phục hồi quê bút đề phân cạn,

Xác thân này bẫy cạm nào hay;

Dù cho hưởng ngự các đài,

Phướn Thần vụt phất qui lai được nào?

Cần bước mau,

Giong ruổi kịp;

Trễ chuyến tàu.

Chuyến tàu Nam Hải kề bên,

Say mê vùi lấp, tỉnh lên Non Bồng.

Non Bồng vui hưởng cảnh Thần Tiên,

Rượu cúc trà ngâu chẳng não phiền;

Sớm hứng ra vào xem cảnh vật,

Chiều toan lui tới ngắm màu thiên.

Ngắm màu thiên, ảo huyền tâm tục,

Gộp mây bay khác lúc phàm trần;

Bốn mùa nào biết não cân,

Ca ngâm thi phú non Thần vân du.

Cõi thế phù,

Kìa danh lợi;

Lấp mờ lu.

Mờ lu cho điểm linh quang,

Như đèn tim lụn, gió đàn khó soi.

Khó soi ánh sáng lúc đêm mờ,

Dấu bước gập ghình phải đứng ngơ;

Xảy gặp cơn mưa như thác đổ,

Tinh thần rối loạn thể vò tơ.

Thể vò tơ đâu ngờ đến lúc,

Đường chông gai hun hút đêm mờ;

Canh nồng tiếng mõ lơ thơ,

Đi theo khắc nhịp đừng chờ sáng soi.

Bao tiếng còi,

Đà trổi giọng;

Thức nhơn loài.

Nhơn loài tạo hóa đồng sanh,

Dinh hư tiêu trưởng đạt thành đạo nhơn.

Đạo nhơn hành thiện lúc đời nguy,

Khóa chặt vàng cân khó sánh bì;

Một kiếp tử sanh trong chớp mắt,

Sạch sành nghiệp thế phục hồi qui.

Phục hồi qui trường thi Nữ Đạo,

Hội Ngọc Kinh Nam đáo hườn nguyên;

Tâm hồn chủ sử mối giềng,

Xác hình giả tạm nào yên lòng phàm.

Kìa Nam Bang,

Sẵn con đàng;

Tối vinh quang.

Vinh quang dựng lại nghiệp đồ,

Con đường nhơn đạo điểm tô hưởng nhàn.

Hưởng nhàn núi Ngự với sông Hương,

Lăng tẩm vòng quanh cảnh miếu đường;

Quả lập tạo gây bao thế hệ,

Trường tồn bất diệt nực mùi hương.

Nực mùi hương biểu dương linh tánh,

Diệt vọng tâm, bốn vách tường banh;

Kiếp trần nào biết tử sanh,

Bình Minh xuất hiện, điềm lành Đạo Cha.

Bể cạn qua,

Dựng ái tha;

Lập Bửu Tòa.

Bửu Tòa rực rỡ đơm hoa,

Dầu bao nhánh tược, một mà cội sanh.

Kìa! Kẻ trí đang tìm con đường giải thoát, còn người mê vẫn đắm đuối chốn nê hà. Cho nên điều thất vọng của con người biết bao vị ảo ảnh, đó là một động tác của tinh thần do dục tâm điều khiển. Thế nên ai là người đã vì đạo, nên đưa mình trọn vẹn vào khuôn viên luật pháp để nêu gương cho đoàn hậu tấn mai hậu khỏi bước chân vào con đường sa đọa.

Giờ tả đề đôi đoạn vào quyển Kinh Bình Minh.

Giờ đã mãn, Anh điển hồi Tiên cảnh. Thăng

#### VĂN PHÒNG ĐẠI ĐẠO

***Ngọ thời, ngày 29 tháng 8 Tân Hợi***

***(17-10-1971)***

###### PĐ : Huỳnh Mai Nương

ĐT : Huỳnh Hoa, Hoa Thủy

**THI:**

**HẢI** thọ Diêu Cung báo tả kinh,

**TRIỀU** hoàng sứ mạng chuyển thanh bình;

**THÁNH** tâm trau luyện tùng Thiên Lý,

**NHƠN** thể hườn lai, ám phục minh.

**HẢI TRIỀU THÁNH NHƠN** - Tôn Sư mừng chư môn đồ an tọa nghe Tôn Sư luận.

Kỳ Hạ Ngươn chuyển thượng, Tôn Sư thọ chiếu Mẫu Hoàng lập kỳ công quả cho chư môn đồ noi gương mà tu học hầu đạt phẩm vị ngôi xưa. Kìa như Ngươn Thỉ Tôn Bá Linh cùng Tôn Sư đều là bậc Đại Tiên, nào đâu mê luyến hồng trần, nào đâu đắm mùi danh lợi, huyền pháp chỉ một phất tay đủ làm cho thiên khuynh địa chích bao ngàn năm vân du nơi Tiên cảnh chư môn đồ là bậc giác linh hạ thế, bởi mùi danh lợi che lấp, lương tri bị mờ ám nên phải chịu trong cảnh mê đồ, nên Đức Thượng Đế khai truyền nền Đại Đạo, chư Phật Tiên đều hạ trần dẫn dắt môn đồ trở về phẩm vị. Vậy nên Tôn Sư thọ lịnh báo đàn, lãnh trách nhiệm triệu thỉnh chư Tiên ngự đàn đề bút cho chư môn đồ nhìn vào hầu tăng tiến tinh thần Đạo Pháp.

Nay, quyển Bình Minh sắp hoàn thành, Tôn Sư kết luận đề tài lưu lại cho chư môn đồ noi gương mà tác động tinh thần Đạo Pháp, vì Đạo Pháp bắt nguồn từ nhơn đạo chuyển sang. Nhơn đạo tức là hành thiện; hành thiện là nguồn gốc của cơ tái tạo. Chư hiền đồ mãi vẫn tiến thân trên con đường trọng đại mà quên đi phần nào nhơn đạo thì khác nào chư môn đồ dựng một tòa nhà trên bãi cát, sẽ sụp đổ nay mai. Vậy, chư môn đồ nên đi từ bước đường, qua từng giai đoạn, để đến khi kết luận cuộc đời, có sẵn một phương châm, một nền tảng vững chắc, khỏi phải suy sụp ở hậu lai.

Nay Tôn Sư lưu lại, chư môn đồ cần suy nghiệm.

**BÀI:**

Từ xuất thế càn khôn hữu vị,

Hiện xác thân nguyên lý điều hành;

Non Bồng luyện thuốc trường sanh,

Vì đời tao loạn, quách thành ngửa nghiêng.

Ta xuống thế thâu truyền đồ đệ,

Luyện phép Tiên hầu để giúp đời;

Tử Lăng thọ lãnh lịnh Trời,

Hạ trần phò chúa giúp thời Tần bang.

Thâu lục quốc sắc tràng Ngọc Đế,

Dựng nghiệp nhà hậu thế lưu lai;

Vương Tiễn đồng thọ lịnh này,

Yên, Tề nạn khổ dân thay máu đào.

Vì đồ đệ, sắc trao lịnh tiễn,

Giúp Tần bang thực hiện sắc thời;

Nào hay chống trả luật Trời,

Bá Linh xuống thế sát thời Tần binh.

Vương Tiễn bại vì tình đệ tử,

Cùng Tử Lăng khó giữ binh nhung;

Trận tiền Tôn Tẩn hành hung,

Tần binh rối loạn vô cùng thảm thương.

Tần Thủy Hoàng vô phương tiến thủ,

Cầu Tôn Sư chỉ dụ giúp Tần;

Tử Lăng lãnh lịnh phi thân,

Tôn Sư hạ thế phàm trần thuận Thiên.

Cùng Bá Linh trận tiền giao chiến,

Thiết trận đồ vận chuyển Kim Sa;

Tru Tiên thiết lập bày ra,

Biết bao sanh sát binh mà lưỡng bang.

Vì huyền linh đổi sang mặt trận,

Hậu vi tiền chuyển vận Ngũ Lôi;

Cát bay đá chạy mịt trời,

Binh Tần rối loạn bị thời thần thông.

Vì đệ tử Ta không yên đặng,

Bao trận đồ mà chẳng thành công;

Triệu chư Tiên hạ trần hồng,

Cùng chư đồ đệ khai thông trận tiền.

Bình Linh trận, chư Tiên phản vị,

Phạm sát sanh nguyên thỉ khó tồn;

Thề rằng chẳng dạy đồ môn,

Đó là tránh đặng sinh tồn chơn linh.

Vì lời thề phát sinh bao kỷ,

Bế động Tiên, khỏi lụy phiền thân;

Kỳ Ba thọ sắc giáng trần,

Ban truyền huấn dụ, lời phân hiền đồ.

Nên nhớ lấy điểm tô tâm đạo,

Nghĩa, Hiếu, Trung đào tạo nơi lòng;

Tu như tâm chí bá tòng,

Bốn mùa mưa nắng cội tòng trơ trơ.

Hay giông tố mịt mờ gió bốc,

Khi tuyết chan mưa móc mùa đông;

Giá buốt lòng chẳng nao lòng,

Ấy là bền chí bá tòng đời tu.

Khoe sắc thắm mùa thu hoa đẹp,

Nắng phai màu gió nép thân mai;

Hương hoa đâu hưởng đêm ngày,

Gặp cơn tầm tã, hoa khai, hoa tàn.

Sống chung chạ, Phụng Hoàng, Ô Thước,

Cũng đồng loài Khổng Tước danh cao;

Ẩn thân ruộng lý, vườn đào,

Khác hơn Ô Thước bay nhào biển đông.

Vì sanh thực, dòng sông tầm kiếm,

Nào biết đâu nguy hiểm thân này;

Đó là sống trong vòng vây,

Đạn tên chờ đợi, thi thây bám vào.

Còn Phụng Hoàng tiêu dao cảnh thượng,

Ngự non Thần trưởng dưỡng thân qua;

Ẩn thân núi thẳm rừng già,

Mặc cho đồng loại, vượt qua thế trần.

Tánh ung dung bước lần sang bước,

Không lấn chen Khổng Tước đồng sanh;

Điều hòa kiếp sống nhàn thanh,

Ngọn đồi qua lại trên cành lá dao.

Không mê luyến không vào bể cạn,

Không lộ hình chỉ bảng danh đề;

Nào là các tía xinh xuê,

Nào cung điện báu, tựa kề Cung Tiên.

Hưởng thanh đạm đâu phiền dạ nọ,

Muốn dạo chơi khắp ngõ dễ dàng;

Muốn lần điện các Tiên bang,

Vào cung điện ngọc đền vàng khó chi.

Loài Ô Thước lắm thì trược tánh,

Tiếng la vang trong cảnh bình minh;

Lạ thay kiếp sống đời tình,

Ghét ghen Ô Thước loại sinh cầm này.

Buổi Hạ Ngươn đổi xây tái tạo,

Giáng phàm trần khải giáo Bình Minh;

Lập thành nền tảng Đạo Huỳnh,

Chuyển đời Thánh Đức nhơn sinh hưởng nhờ.

Bình Minh hoàn, thiên thơ ứng lộ,

Cho môn đồ giải khổ thoát nguy;

Bản thân phàm tục sá gì,

Nay thay mai đổi, có chi tại tồn!

Thọ sắc chỉ Từ Tôn lưu thế,

Bình Minh hoàn, sử để lưu truyền;

Giã từ đồ đệ trần miền,

Mãn rồi sứ mạng, cảnh Tiên phản hồi.

##### Thăng

1. () Là cuộn. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Kiểm tra lại đàn này có thể là năm Tân Hợi [Ngọ thời, ngày 11 tháng 2 Tân Hợi (07-03-1971)]. [↑](#footnote-ref-2)